BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI

NGUYỄN TRẦN HÀ AN

HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ CÔNG TÁC XÃ HỘI

HÀ NỘI - 2020

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI

NGUYỄN TRẦN HÀ AN

HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI

Chuyên ngành: Công tác xã hội

Mã số : 8760101

LUẬN VĂN THẠC SĨ CÔNG TÁC XÃ HỘI

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TS. TIÊU THỊ MINH HƯỜNG

HÀ NỘI - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn này là công trình nghiên cứu thực sự của cá nhân tôi, chưa được công bố trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào. Các số liệu, nội dung được trình bày trong luận văn này là hoàn toàn hợp lệ và đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Tôi xin chịu trách nhiệm về đề tài nghiên cứu của mình.

Tác giả

Nguyễn Trần Hà An

MỤC LỤC

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT IV
DANH MỤC BẢNG BIỂU V
DANH MỤC SƠ ĐỒ V
LỜI MỞ ĐẦU ..... **Error! Bookmark not defined.**
1. Lý do chọn đề tài ..... **Error! Bookmark not defined.**
2. Tổng quan nghiên cứu liên quan đến đề tài 2
3. Mục đích nghiên cứu 6
4. Nhiệm vụ nghiên cứu 6
5. Đối tượng nghiên cứu 6
6. Khách thể nghiên cứu 6
7. Phạm vi nghiên cứu 7
8. Những đóng góp mới của luận văn 7
9. Phương pháp nghiên cứu 8
10. Kết cấu luận văn 10
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ 10
1.1. Một số khái niệm liên quan đến đề tài 10
1.1.1. Một số khái niệm liên quan đến chăm sóc thay thế 10
1.1.2. Khái niệm tâm lý, hỗ trợ tâm lý 12
1.1.3. Khái niệm trẻ em 13
1.1.4. Khái niệm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt 13
1.1.5. Khái niệm trẻ em mồ côi 14
1.1.6. Khái niệm công tác xã hội 15
1.2. Lý luận về hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 16
1.2.1. Khái niệm công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 16

1.2.2. Mục đích của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 16

1.2.3. Một số hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 17

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 23

1.3.1. Hệ thống chính sách 23

1.3.2. Ban lãnh đạo, cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách với người chăm sóc thay thế 25

1.3.3. Bản thân người chăm sóc thay thế 27

1.4. Một số chính sách đối với trẻ em mồ côi và người chăm sóc thay thế tại các Làng trẻ em SOS 29

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1 32

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI. 33

2.1. Đặc điểm về địa bàn nghiên cứu và khách thể nghiên cứu 33

2.1.1. Đặc điểm về địa bàn nghiên cứu 33

2.1.2. Đặc điểm về khách thể nghiên cứu 36

2.2. Nhu cầu hỗ trợ tâm lý của người chăm sóc thay thế 39

2.2.1. Nhu cầu với hoạt động tham vấn 39

2.2.2. Nhu cầu với hoạt động huy động nguồn lực 42

2.2.3. Nhu cầu với hoạt động giáo dục kỹ năng sống 46

2.3. Đánh giá hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội 46

2.3.1. Hoạt động tham vấn 46

2.3.2. Hoạt động huy động nguồn lực 52

2.3.3. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống 59

2.4. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 65

2.4.1. Hệ thống chính sách 65

2.4.2. Ban lãnh đạo Làng và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách..... 67

2.4.3. Bản thân người chăm sóc thay thế 71
TIỂU KẾT CHƯƠNG 2 75
CHƯƠNG 3 : ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI 77
3.1. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả chất lượng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế 77
3.1.1. Nhóm giải pháp chung 77
3.1.2. Nhóm giải pháp đặc thù 82
3.2. Một số khuyến nghị 84
3.2.1. Đối với Làng trẻ em SOS Hà Nội 84
3.2.2. Đối với ban lãnh đạo Làng trẻ em SOS Hà Nội 85
3.2.3.Đối với người chăm sóc thay thế 85
TIỂU KẾT CHƯƠNG 3 87
KẾT LUẬN 88
TÀI LIỆU THAM KHẢO 91
PHỤ LỤC 94

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TỪ VIẾT TẮT	NỘI DUNG ĐẦY ĐỦ
CTXH	Công tác xã hội
NVXH	Nhân viên xã hội
NCSTT	Người chăm sóc thay thế

DANH MỤC BẢNG BIỂU

		TRANG
Bảng 2.1:	Bảng thống kê độ tuổi của người chăm sóc thay thế	40
Bảng 2.2:	Thống kê giới tính của người chăm sóc thay thế	41
Bảng 2.3:	Thống kê trình độ học vấn của người chăm sóc thay thế	42
Bảng 2.4:	Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với hoạt động tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ	43
Bảng 2.5:	Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với hoạt động tham vấn hỗ trợ sức khỏe tâm thần	45
Bảng 2.6:	Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với hoạt động huy động nguồn lực	47
Bảng 2.7:	Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống	49
Bảng 2.8:	Tần suất tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế	55
Bảng 2.9:	Tổng hợp các nội dung của hoạt động huy động nguồn lực	58
Bảng 2.10:	Tần suất tổ chức hoạt động huy động nguồn lực	62
Bảng 2.11:	Tổng hợp các nội dung của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế	66
Bảng 2.12:	Tần suất tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế	69
Bảng 2.13:	Ảnh hưởng của chính sách pháp luật tới các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế	72

DANH MỤC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ

		TRANG
Sơ đồ 2.1:	Sơ đồ bộ máy tổ chức tại Làng trẻ em SOS Hà Nội	38
Biểu đồ 2.1:	Tổng hợp những nội dung trong hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế	51
Biểu đồ 2.2:	Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động tham vấn cho người chăm sóc thay thế	52
Biểu đồ 2.3:	Biểu đồ đánh giá mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế trong hoạt động tham ván	56
Biểu đồ 2.4:	Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động huy động nguồn lực cho người chăm sóc thay thế	60
Biểu đồ 2.5:	Mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế trong hoạt động huy động nguồn lực	64
Biểu đồ 2.6:	Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế	68
Biểu đồ 2.7:	Mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống	70
Biểu đồ 2.8:	Ảnh hưởng của kỹ năng chuyên môn của ban lãnh đạo Làng và cán bộ hỗ trợ tới các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế	74
Biểu đồ 2.9:	Ảnh hưởng của thái độ làm việc của ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ tới các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế	76
Biểu đồ 2.10	Ảnh hưởng của bản thân người chăm sóc thay thế tới hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý	79

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta đã và đang thực hiện những đường lối đổi mới và đã thu được những thành tựu quan trọng: kinh tế đất nước luôn tăng trưởng ở mức độ cao và ổn định, an ninh quốc phòng được giữ vững, quan hệ với nước ngoài được mở rộng, an sinh xã hội được thực hiện ngày một tốt hơn, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, ngoài những thành tựu đã đạt được, Việt Nam vẫn còn đang đối mặt với nhiều vấn đề xã hội khác nhau như: sự phân hóa giàu nghèo, vấn đề việc làm và các tệ nạn xã hội đang có chiều hướng ngày càng gia tăng hơn… Những vấn đề đó đang làm ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của nhân dân và trẻ em, đặc biệt là nhóm trẻ có hoàn cảnh đặc biệt. Trong đó, trẻ em mồ côi là đối tượng chịu nhiều thiệt thòi, dễ bị tổn thương và cần được quan tâm chăm sóc của cộng đồng xã hội.

Theo Báo cáo từ Hội nghị triển khai kế hoạch năm 2020 của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam [30], hiện nay trong tổng số gần 26 triệu trẻ em (dưới 16 tuổi) trên cả nước, vẫn còn gần 2,8 triệu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: mồ côi, tàn tật lang thang, lao động sớm,… và hơn 2 triệu trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt (trẻ em nghèo, trẻ em bị buôn bán, bắt cóc và lạm dụng tình dục…). Đảng và Nhà nước đã luôn quan tâm, đưa ra nhiều chủ trương chính sách cũng như các chiến lược nhằm trợ giúp cho nhóm đối tượng trẻ mồ côi. Xây dựng các mô hình giáo dục và chăm sóc trẻ mồ côi tại các trung tâm bảo trợ xã hội, Làng trẻ em SOS, nhà tình thương… đây là những gia đình thay thế giúp đỡ cho trẻ mồ côi. Để có thể giáo dục đào tạo hình thành kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp… giúp các em phát triển nhân cách toàn diện, tự lập một cách tự tin thì cần phải có sự can thiệp từ những người chăm sóc thay thế cho trẻ tại các trung tâm. Họ là những người đóng vai trò quan trọng trong

việc theo dõi và kịp thời phát hiện ra những thái độ và hành vi lệch chuẩn của trẻ. Bên cạnh đó, người chăm sóc thay thế còn có sức ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của trẻ, là tấm gương để trẻ học tập và noi theo hàng ngày. Vì vậy, công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại các trung tâm bảo trợ xã hội nói chung và tại các Làng trẻ em SOS nói riêng cần được quan tâm và coi trọng.

Trong quá trình tiếp xúc và làm việc với những người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội, người chăm sóc thay thế ở đây vẫn còn một số biểu hiện như căng thẳng, giao tiếp kém, thiếu niềm tin vào bản than và người khác… Vấn đề đặt ra cho Làng trẻ em SOS Hà Nội lúc này là cần phải làm tốt các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế nhằm giúp cho họ có tâm lý vững vàng, thoải mái hơn khi tiếp xúc và chăm sóc trẻ.

Xuất phát từ những lý do trên, học viên xin lựa chọn đề tài: *"Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội"* làm đề tài luận văn thạc sỹ của mình.

2. Tổng quan nghiên cứu liên quan đến đề tài

2.1. Tổng quan nghiên cứu trên thế giới

"Bảo vệ cho trẻ em ở các văn hóa khác nhau tại Djiobouti" (Protection for children in especially difficult circumstances) nghiên cứu của UNICEF [15] đã đưa ra những hoạt động cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ở đây như: Đánh giá toàn diện các vấn đề chăm sóc và bảo vệ trẻ em, những ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ em; Nâng cao năng lực cán bộ xã hội, cảnh sát, nhân viên tư pháp, các tổ chức phi chính phủ trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em; Tăng cường phối hợp, xây dựng quan hệ đối tác và liên minh nhằm trợ giúp cho trẻ.

Trong nghiên cứu về *"Dịch vụ của chính quyền địa phương cho trẻ em có nhu cầu ở Bắc Ireland"* (Local authority services for children in need) [16] đã nhận định rằng vai trò của chính quyền địa phương trong việc bảo vệ trẻ em. Chính phủ đã phải làm việc với gia đình để cung cấp các dịch vụ hỗ trợ trẻ em. Ngoài ra, chính quyền địa phương có thể cung cấp một loạt các dịch vụ cho trẻ em có nhu cầu bao gồm: cơ sở giữ trẻ dành cho trẻ em dưới 5 tuổi và chưa đến trường, chăm sóc sau giờ học và ngày nghỉ, các hoạt động tư vấn tâm lý, tư vấn định hướng nghề nghiệp, vui chơi giải trí, văn hóa xã hội: hỗ trợ tài chính thường dưới hình thức cho vay; chăm sóc thay thế, chăm sóc y tế…

Những nghiên cứu trên mới chỉ tập trung vào các nhiệm vụ của nhà quản lý công tác xã hội và các dịch vụ xã hội cung cấp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Các nghiên cứu trên chưa chỉ rõ nét các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

2.2. Tổng quan nghiên cứu tại Việt Nam

Đảng và Nhà nước ta luôn coi nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc trẻ em là một trong những nội dung cơ bản của chiến lược con người, góp phần tạo ra nguồn nhân lực cho quá trình đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chính vì vậy, dù trong điều kiện, hoàn cảnh nào, Đảng, Nhà nước luôn có những chính sách đúng đắn, ưu tiên đầu tư hàng đầu cho sự nghiệp giáo dục, bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Nhà nước đã ban hành Quyết định số 65/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án *"Chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em tàn tật nặng, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học và trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS dựa vào cộng đồng giai đoạn 2005 – 2010"* [21]; Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2017, Luật này quy định về quyền, bổn phận của trẻ em;

nguyên tắc, biện pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em [18]

Bài viết "Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong tiến trình giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hội nhập cuộc sống" của tác giả Vũ Nhi Công (2009) [4] chỉ ra vai trò của nhân viên công tác xã hội trong tiến trình trợ giúp trẻ em đặc biệt khó khăn hội nhập cuộc sống, khó khăn của nhân viên công tác xã hội trong việc thực hiện vai trò của mình, vai trò của nhân viên công tác xã hội với công tác xã hội gia đình. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn gắn liền với gia đình trẻ vì gia đình trẻ là nhân tố quan trọng nhất giúp các em phát triển vẹn toàn.

Tạp chí Lao động – Xã hội số 284 có bài viết: "Những hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn" của tác giả Tuấn Cường [5], bài viết này đã nêu ra một vài nội dung hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, như việc tổ chức các lớp tập huấn cho các cán bộ về việc chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt từ dự án Hỗ trợ trẻ em lang thang tại Việt Nam.

Bài viết "Công tác xã hội nhóm với trẻ mồ côi từ thực tiễn Làng trẻ em SOS thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An" của tác giả Trần Thị Khánh Dung [6]. Nghiên cứu đã phần nào mô tả được mô hình công tác xã hội nhóm và các hoạt động công tác xã hội trong Làng trẻ em SOS thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Nghiên cứu thực trạng và đề xuất các tiêu chí trong hòa nhập cộng đồng với trẻ mồ côi bao gồm 3 tiêu chí: Mặt nhận thức; việc làm và thu nhập ổn định; được xã hội thừa nhận, giúp cho trẻ mồ côi có được một vị thế nhất định trong xã hội. Ngoài ra, nghiên cứu này đã phản ánh được những thực trạng và nguyên nhân về sự khó hòa nhập của trẻ mồ côi, những nhu cầu, nguyện vọng của nhóm trẻ mồ côi.

Bài viết "Tổ chức và hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mồ côi từ thực tiễn Làng trẻ em SOS Hà Nội" của tác giả Nguyễn Văn Sinh (2016) [20] đã giúp người đọc nhận thấy được những thực trạng về tổ chức và hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em và đang sinh hoạt từ thực tiễn tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

Bài viết "Tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và các dự báo đến năm 2020" của tác giả Lê Thu Hà [7], nghiên cứu đã phản ánh thực trạng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở nước ta đến năm 2010 và các dự báo đến năm 2020. Có thể thấy nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đang rất cần đến sự hỗ trợ để hòa nhập cộng đồng. Cộng đồng cần ý thức việc chăm sóc, giúp đỡ và giáo dục trẻ em ở hoàn cảnh này để hạn chế sự gia tăng về số lượng của nhóm chủ thể này trong giai đoạn sắp tới.

Qua quá trình tổng quan một số công trình nghiên cứu trên thế giới và tại Việt Nam có liên quan đến đề tài, học viên nhận thấy trẻ em mồ côi là nhóm đối tượng đã được nhiều nhà khoa học, nhà nghiên cứu, chuyên gia quan tâm tìm hiểu, phân tích, đánh giá dưới nhiều góc độ khác nhau. Tuy vậy, đối tượng là người chăm sóc thay thế trực tiếp nuôi dạy và tiếp xúc với trẻ mồ côi hàng ngày thì hầu như chưa có nghiên cứu chính thức nào đề cập tới. Đây là một trong những lý do chính để học viên thực hiện nghiên cứu vấn đề này.

3. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu nhằm phân tích thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Từ kết quả nghiên cứu, đề tài đưa ra đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại các cơ sở.

4. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn sẽ tập trung làm sáng tỏ các nhiệm vụ cơ bản sau:

- Nghiên cứu cơ sở lý luận liên quan đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.
- Phân tích thực trạng các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội; thực trạng những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.
- Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

5. Đối tượng nghiên cứu

Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS

6. Khách thể nghiên cứu

47 người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội

7. Phạm vi nghiên cứu

7.1. Phạm vi nội dung: Đề tài đi sâu nghiên cứu một số hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế trong 03 hoạt động: Hoạt động tham vấn tâm lý; Hoạt động huy động nguồn lực; Hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

7.2. Phạm vi không gian: Nghiên cứu trong phạm vi Làng trẻ em SOS Hà Nội

7.3. Phạm vi thời gian: Từ năm 2018 đến năm 2020

8. Những đóng góp mới của luận văn

8.1. Ý nghĩa luận

Bằng phương pháp tiếp cận của công tác xã hội, đề tài đã tổng hợp khung lý luận nghiên cứu cũng là cơ sở lý luận của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Trong đó đã tổng hợp các

khái niệm, mục tiêu, nội dung, phương pháp, các yếu tố ảnh hưởng và cơ sở luật pháp liên quan. Cơ sở lý luận này không chỉ có ý nghĩa luận để thực hiện nghiên cứu của đề tài mà còn có ý nghĩa lý luận và làm tài liệu tham khảo cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân đang nghiên cứu, xây dựng chính sách đối với người chăm sóc thay thế.

8.2. Ý nghĩa thực tiễn

Việc nghiên cứu thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội nhằm tìm hiểu thực trạng nhu cầu cần được hỗ trợ tâm lý và kết quả của hoạt động công tác xã hội trong việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng.

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu có thể đưa ra một số những khuyến nghị, đề xuất những chương trình, kế hoạch, phương án hỗ trợ về tâm lý cho người chăm sóc thay thế phù hợp để cải thiện và nâng cao chất lượng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

9. Phương pháp nghiên cứu

9.1. Phương pháp nghiên cứu tài liệu

Nghiên cứu tài liệu là phương pháp rất quan trọng trong nghiên cứu công tác xã hội. Đây là phương pháp sử dụng nhiều loại tài liệu nhằm thu thập các thông tin, dữ liệu liên quan đến nội dung nghiên cứu nhằm phục vụ cho quá trình nghiên cứu khoa học.

Mục đích sử dụng phương pháp:

- Thu thập thông tin, nghiên cứu tài liệu liên quan đến người chăm sóc thay thế, hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

- Thu thập mọi thông tin về văn bản, luật pháp, chính sách về người chăm sóc thay thế để có đầy đủ tài liệu phục vụ cho nghiên cứu triển khai đề tài.

9.2. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là một phương pháp sử dụng bảng danh sách các câu hỏi trên giấy để khảo sát và thu thập thông tin từ đối tượng được điều tra. Có thể phỏng vấn cá nhân hoặc nhóm đối tượng tham gia điều tra và điền vào bảng hỏi.

Mục đích sử dụng phương pháp trong nghiên cứu: Phỏng vấn bằng bảng hỏi theo cấu trúc được soạn sẵn, thu thập thông tin định lượng về ý kiến của người chăm sóc thay thế tại Làng (47 người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội) về nhu cầu được hỗ trợ về tâm lý, thực trạng các hoạt động hỗ trợ tâm lý, mức độ hài lòngvề các hoạt động hỗ trợ và một số yếu tố ảnh hưởng…

9.3. Phương pháp phỏng vấn sâu

Mục đích thực hiện phương pháp phỏng vấn sâu của học viên: Nhằm thu thập thông tin để so sánh/đối chiếu, bổ sung, làm rõ thực trạng, những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

Phương pháp tiến hành: Phỏng vấn trực tiếp theo mẫu phỏng vấn được thiết kế.

Đối tượng phỏng vấn:

- 01 lãnh đạo Làng
- 03 cán bộ trong Làng
- 05 bà mẹ, bà dì

9.4. Phương pháp thống kê toán học

Phương pháp thống kê toán học là một công cụ xử lý các tài liệu đã thu thập được từ các phương pháp nghiên cứu khác nhau làm cho các kết quả nghiên cứu trở nên chính xác, đảm bảo độ tin cậy.

Mục đích sử dụng trong nghiên cứu:

- Phân tích, chọn cỡ mẫu cho nghiên cứu
- Xử lý các thông tin định lượng từ phương pháp điều tra bảng hỏi để đưa ra con số, bảng số liệu, biểu đồ, đồ thị…
- Các phương pháp thống kê toán học đảm bảo cho quá trình nghiên cứu khoa học đi đúng hướng, nhất quán cũng như trình bày kết quả nghiên cứu thành một hệ thống logic.

10. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, các phụ lục, luận văn còn có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Chương 2: Thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội

Chương 3: Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động công tác xã hội trong việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng Trẻ em SOS Hà Nội.

CHƯƠNG 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ

1.1. Một số khái niệm liên quan đến đề tài

1.1.1. Một số khái niệm liên quan đến chăm sóc thay thế

1.1.1.1. Khái niệm chăm sóc thay thế

Theo Điều 4, Luật trẻ em năm 2016: "Chăm sóc thay thế là việc tổ chức, gia đình, cá nhân nhận trẻ em về chăm sóc, nuôi dưỡng khi trẻ em không còn cha mẹ; trẻ em không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ; trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang nhằm bảo đảm sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em". [18]

1.1.1.2. Khái niệm người chăm sóc thay thế

Người chăm sóc thay thế là người đảm nhận nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em khi trẻ em không còn cha mẹ; trẻ em không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ; trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, xung đột vũ trang nhằm đảm bảo sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

1.1.1.3. Các yêu cầu đối với việc thực hiện chăm sóc thay thế

Theo Điều 60, Mục 3 Luật trẻ em năm 2016 [18], các yêu cầu đối với việc thực hiện chăm sóc thay thế cụ thể như sau:

"1. Phải dựa trên nhu cầu, hoàn cảnh, giới tính, dân tộc, tôn giáo, ngôn ngữ của trẻ em và bảo đảm quyền của trẻ em.

2. Bảo đảm an toàn cho trẻ em, đảm bảo ổn định, liên tục và gắn kết giữa trẻ em với người chăm sóc trẻ em.

3. Phải xem xét ý kiến, nguyện vọng, tình cảm, thái độ của trẻ em tùy theo độ tuổi và mức độ trưởng thành của trẻ em; trường hợp trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên phải lấy ý kiến của trẻ em.

4. Ưu tiên trẻ em được chăm sóc thay thế bởi người thân thích. Trường hợp trẻ em có anh, chị, em ruột thì được ưu tiên sống cùng nhau.

5. Bảo đảm duy trì liên hệ, đoàn tụ giữa trẻ em với cha mẹ, các thành viên khác trong gia đình khi có đủ điều kiện, trừ trường hợp việc liên hệ, đoàn tụ không bảo đảm an toàn, không vì lợi ích tốt nhất của trẻ em".

1.1.1.4. Các hình thức chăm sóc thay thế

Theo điều 61, mục 03 Luật trẻ em năm 2016 [18] nêu rõ các hình thức chăm sóc thay thế, cụ thể:

"1. Chăm sóc thay thế bởi người thân thích

2. Chăm sóc thay thế bởi cá nhân, gia đình không phải là người thân thích

3. Chăm sóc thay thế bằng hình thức nhận con nuôi

Việc nuôi con nuôi được thực hiện theo quy định của pháp luật về nuôi con nuôi.

4. Chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội"

1.1.1.5. Trách nhiệm và quyền của người nhận chăm sóc thay thế

Theo điều 64, mục 03 Luật trẻ em năm 2016 [18] chỉ rõ:

"1. Người nhận chăm sóc thay thế có trách nhiệm sau đây:

a) Bảo đảm điều kiện để trẻ em được sống an toàn, thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em phù hợp với Điều kiện của người nhận chăm sóc thay thế;

b) Thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú về tình hình sức khỏe thể chất, tinh thần, sự hòa nhập của trẻ em sau 06 tháng kể từ ngày nhận chăm sóc thay thế và hàng năm; trường hợp có vấn đề đột xuất, phát sinh thì phải thông báo kịp thời.

2. Người nhận chăm sóc thay thế có quyền sau đây:

a) Được ưu tiên vay vốn, dạy nghề, hỗ trợ tìm việc làm để ổn định cuộc sống, chăm sóc sức khỏe khi gặp khó khăn;

b) Được hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em quy định của pháp luật và được nhận hỗ trợ của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân để thực hiện việc chăm sóc thay thế."

1.1.2. Khái niệm tâm lý, hỗ trợ tâm lý

1.1.2.1. Khái niệm tâm lý

Tâm lý xã hội là một phạm trù rất rộng, có thể hiểu theo nhiều góc độ khác nhau. Theo quan điểm triết học thì tâm lý xã hội là "toàn bộ tình cảm, ý chí, tâm trạng, thói quen, truyền thống thể hiện trong tâm lý của các nhóm xã hội, các giai cấp, các dân tộc, nhân dân các nước đó có chung những điều kiện kinh tế - xã hội trong đời sống của họ" [22]

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam, tâm lý xã hội là "toàn bộ những tình cảm, tâm trạng, quan niệm, thị hiếu, thiên hướng, hứng thú… đa dạng, có tính khoa học và không khoa học, logic và không logic, thể hiện trong tâm lý của các nhóm xã hội, giai cấp dân tộc, nhân dân các nước, đã hình thành trong những điều kiện kinh tế - xã hội lịch sử chung như nhau" [3]

Tác giả Tiêu Thị Minh Hường đưa ra một khái niệm chung về tâm lý xã hội như sau: "Hiện tượng tâm lý xã hội là những hiện tượng tâm lý chung của một nhóm xã hội cụ thể, nảy sinh từ tác động qua lại trong hoạt động và giao tiếp giữa các cá nhân trong nhóm, chi phối thái độ, hành vi của họ khi ở trong nhóm". [10]

1.1.2.2. Khái niệm hỗ trợ tâm lý

Để hiểu được khái niệm hỗ trợ tâm lý, trước tiên cần hiểu thế nào là hỗ trợ, các hoạt động hỗ trợ, sau đó đến hỗ trợ tâm lý. Theo cách hiểu thông thường thì hỗ trợ là công việc, hoạt động, suy nghĩ của cá nhân/tổ chức nhằm giúp đỡ một người hoặc nhóm người vượt qua vấn đề mà họ đang gặp phải

bằng các phương thức khác nhau bao gồm cả về thể chất, tinh thần, tiền bạc để nhằm khơi dậy tiềm lực của người đó để họ có đủ khả năng đương đầu với hoàn cảnh khó khăn.

Hỗ trợ tâm lý được hiểu tổng thể là các biện pháp, hoạt động của các tổ chức/cá nhân như tư vấn, tham vấn tâm lý, trị liệu phục hồi tinh thần, hướng dẫn cách vượt qua khủng hoảng… để họ cảm thấy thoải mái, vui vẻ, lạc quan trong cuộc sống.

1.1.3. Khái niệm trẻ em

Có nhiều định nghĩa khác nhau về trẻ em tùy theo góc độ tiếp cận mà các quốc gia, tổ chức đưa ra những định nghĩa khác nhau về trẻ em nhưng căn cứ để đưa ra định nghĩa về trẻ em có những điểm chung là căn cứ vào độ tuổi, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều lấy độ tuổi trẻ em là dưới 18 tuổi, chỉ có khoảng 05 quốc gia lấy độ tuổi thấp hơn là 16 hoặc 17.

Theo Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em (CRC): *"Trẻ em có nghĩa là mọi người dưới 18 tuổi, trừ trường hợp luật pháp áp dụng với trẻ em đó có quy định tuổi thành niên sớm hơn"* [11]

Theo Luật trẻ em năm 2016 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII quy định: *"Trẻ em là những người dưới 16 tuổi"* [18]

Trong phạm vi của đề tài, học viên sử dụng khái niệm trẻ em theo Luật trẻ em năm 2016: *"Trẻ em là những người dưới 16 tuổi"*

1.1.4. Khái niệm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

Những đối tượng thuộc nhóm trẻ có hoàn cảnh đặc biệt sẽ dựa vào tình hình kinh tế - xã hội từng quốc gia và những giai đoạn phát triển kinh tế của đất nước, dựa vào đặc điểm văn hóa của mỗi dân tộc… Chính vì vậy, ở các nước khác nhau, hoặc trong một đất nước nhưng ở từng giai đoạn khác nhau cũng có quan niệm khác nhau về trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Theo Điều 3, Luật Bảo vệ trẻ em năm 2004: *"Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh không bình thường về thể chất hoặc tinh thần, không đủ điều kiện thực hiện quyền được sống, quyền được bảo vệ, quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, quyền học tập, cần có sự hỗ trợ, can thiệp đặc biệt của Nhà nước, gia đình và xã hội để được an toàn, hòa nhập gia đình, cộng đồng"* [18]

Năm 2016, quan niệm về nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt có sự thay đổi. Theo khoản 1, điều 10, Luật trẻ em năm 2016: Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt bao gồm 14 đối tượng [18]:

1. Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ;

2. Trẻ em bị bỏ rơi;

3. Trẻ em không nơi nương tựa;

4. Trẻ em khuyết tật;

5. Trẻ em nhiễm HIV/AIDS;

6. Trẻ em vi phạm pháp luật;

7. Trẻ em nghiện ma túy;

8. Trẻ em phải bỏ học kiếm sống khi chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở;

9. Trẻ em bị tổn hại nghiêm trọng về thể chất và tinh thần do bị bạo lực;

10. Trẻ em bị bóc lột;

11. Trẻ em bị xâm hại tình dục;

12. Trẻ em bị mua bán;

13. Trẻ em di cư, trẻ em lánh nạn, tị nạn, chưa xác định được cha mẹ hoặc không có người chăm sóc;

14. Trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo

1.1.5. Khái niệm trẻ em mồ côi

Theo quy định tại Nghị định số 07/2000/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2000 về *"Chính sách cứu trợ xã hội"*: "Trẻ em mồ côi là trẻ em dưới 16 tuổi, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị bỏ rơi, bị mất nguồn nuôi dưỡng và không còn người thân thích để nương tựa; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích theo quy định tại Điều 88 Bộ luật Dân sự hoặc không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật" [2]

1.1.6. Khái niệm công tác xã hội

Hội đồng Đào tạo công tác xã hội Mỹ định nghĩa: *"Công tác xã hội là một nghề nhằm tăng cường các chức năng xã hội của cá nhân, hay nhóm người bằng những hoạt động tập trung vào can thiệp mối quan hệ xã hội để thiết lập sự tương tác giữa con người và môi trường có hiệu quả"*. Hoạt động này bao gồm ba nhóm: phục hồi năng lực bị hạn chế, cung cấp nguồn lực cá nhân và xã hội và phòng ngừa sự suy giảm chức năng xã hội.

Tác giả Nguyễn Thị Oanh cho rằng: *"Công tác xã hội là hoạt động thực tiễn, mang tính tổng hợp được thực hiện và chi phối bởi các nguyên tắc, phương pháp hỗ trợ cá nhân, nhóm và cộng đồng giải quyết vấn đề. Công tác xã hội theo đuổi mục tiêu vì phúc lợi, hạnh phúc con người và tiến bộ xã hội"* [17]. Theo quan điểm của bà, công tác xã hội là hoạt động thực tiễn bởi nhân viên xã hội luôn làm việc trực tiếp với các đối tượng, với nhóm người cụ thể. Tuy nhiên, bà cho rằng công tác xã hội không phải là hướng tới giải quyết mọi vấn đề xã hội mà chỉ hướng vào giải quyết những vấn đề thiết yếu trong cuộc sống hàng ngày của con người. Thực hành công tác xã hội được diễn ra ở những lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các vấn đề khác nhau như: Tệ nạn xã hội, vấn đề người nghèo, vấn đề gia đình, hỗ trợ con người giải quyết vấn đề đời sống cụ thể nhằm đem lại sự ổn định, hạnh phúc cho mọi người và phát triển cộng đồng xã hội.

Tác giả Bùi Thị Xuân Mai đưa ra một khái niệm chung về công tác xã hội ở Việt Nam như sau: *"Công tác xã hội là nghề nghiệp, một hoạt động chuyên nghiệp nhằm trợ giúp các cá nhân, gia đình và cộng đồng nhằm nâng cao năng lực đáp ứng nhu cầu và tăng cường chức năng xã hội, đồng thời thúc đẩy môi trường xã hội về chính sách, nguồn lực và dịch vụ nhằm giúp cá nhân, gia đình và cộng đồng giải quyết và phòng ngừa các vấn đề xã hội, góp phần đảm bảo an sinh xã hội"* [12]

1.2. Lý luận về hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

1.2.1. Khái niệm công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Hiện nay chưa có khái niệm về công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế, tuy nhiên dựa trên các khái niệm và cơ sở lý luận đã đề cập, học viên quan niệm: Công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là hoạt động công tác xã hội để người chăm sóc thay thế được tham gia vào các hoạt động trợ giúp, hỗ trợ, trang bị thêm kiến thức, kỹ năng cho người chăm sóc thay thế để họ cảm thấy thoải mái, vui vẻ, sảng khoái, lạc quan trong cuộc sống. Đồng thời giúp họ thêm kinh nghiệm, kỹ năng để ứng phó với những khó khăn, thử thách có nguy cơ gây căng thẳng.

1.2.2. Mục đích của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý tạo điều kiện để người chăm sóc thay thế có động lực, nền tảng tinh thần khỏe mạnh và nâng cao chất lượng cuộc sống

Hoạt động công tác xã hội trang bị cho người chăm sóc thay thế những kỹ năng đẻ có thể ứng phó một cách tự tin và hiệu quả với mọi thử thách, nguy cơ trong cuộc sống

Hoạt động công tác xã hội giúp đối tượng người chăm sóc thay thế có thêm nghị lực, khí thế để sống năng động, để đạt được các mục tiêu đặt ra trong công việc, trong cuộc sống và tương tác với người khác với sự tôn trọng và công bằng

Như vậy, hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là việc làm mang tính lâu dài. Nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế cũng là một trong những phương thức nâng cao hiệu quả bảo vệ, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ mồ côi

1.2.3. Một số hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

1.2.3.1. Hoạt động tham vấn

Khái niệm tham vấn

Theo tác giả Bùi Thị Xuân Mai (2014) [13] đưa ra khái niệm về tham vấn như sau: *"Tham vấn là một quá trình trợ giúp tâm lý, trong đó nhà tham vấn sử dụng kiến thức, kỹ năng chuyên môn và thái độ nghề nghiệp để thiết lập mối quan hệ tương tác tích cực với thân chủ nhằm giúp họ nhận thức được hoàn cảnh vấn đề để thay đổi cảm xúc, suy nghĩ và hành vi và tìm kiếm giải pháp cho vấn đề của mình"*

Mục đích của tham vấn [13]

Bản chất của tham vấn không phải là cho lời khuyên mà là hoạt động nâng cao năng lực. Nó không chỉ giúp thân chủ có khả năng giải quyết được vấn đề gặp phải trong cuộc sống mà còn giúp họ phát triển khả năng đó. Hoạt động tham vấn có nhiều mục đích khác nhau.

Nelson-Jones Richard nhận xét, mục đích của tham vấn là giải quyết, phòng ngừa và phát triển. Còn *Carl Rogers* cho rằng, cái đích cuối cùng của tham vấn là giúp đối tượng phát huy được tiềm năng cá nhân trong giải quyết vấn đề, thông qua đó giúp họ phát triển nhân cách.

Hutchinson Haney James cho rằng, tham vấn có 3 mục tiêu cụ thể:

- Thứ nhất, tham vấn nhằm thúc đẩy sự nhận biết của thân chủ về cảm xúc, hành vi và những trải nghiệm của bản thân

- Thứ hai, tham vấn nhằm thúc đẩy việc ra quyết định của thân chủ một cách đúng đắn thông qua khám phá cảm xúc, hành vi và giải pháp

- Thứ ba, tham vấn giúp thân chủ triển khai hành động và tăng cường chức năng xã hội của cá nhân

Xét một cách cụ thể, hoạt động tham vấn nhằm trợ giúp cá nhân và gia đình:

- Giảm bớt cảm xúc tiêu cực trong hoàn cảnh khó khăn

- Tăng cường hiểu biết về bản thân và nguồn lực của chính mình

- Giải quyết được vấn đề tâm lý xã hội đang tồn tại

- Nâng cao sự tự tin, biết cách đưa ra những quyết định lành mạnh và thực hiện các quyết định đó

- Tăng cường khả năng ứng phó với hoàn cảnh có vấn đề tại thời điểm đó cũng như trong tương lai

Tổng hợp các nghiên cứu trên cho thấy, mục đích của tham vấn không phải là giúp đối tượng có lời khuyên về giải pháp mà là giúp họ tăng cường hiểu biết về bản thân, về môi trường xung quanh từ đó thay đổi cảm xúc, thay đổi hành vi tiêu cực. Tham vấn giúp cá nhân và gia đình tăng cường khả năng giao tiếp, khả năng phân tích vấn đề, đưa ra giải pháp hợp lý và thực hiện giải pháp một cách có hiệu quả. Nói một cách ngắn gọn tham vấn hướng tới giúp thân chủ hiểu được suy nghĩ, cảm xúc và hành vi từ đó có khả năng đưa ra quyết định và thực hiện giải pháp làm nền tảng cho việc nâng cao chức năng xã hội của cá nhân và gia đình.

Hình thức can thiệp tham vấn [13]

Tham vấn trực tiếp: Đây là hình thức tham vấn diễn ra trong sự tương tác trực tiếp giữa nhà tham vấn và đối tượng (cá nhân, gia đình hay nhóm người cần tham vấn)

Tham vấn gián tiếp: Là hình thức tham vấn qua hệ thống trợ giúp như qua mạng, qua điện thoại… Hình thức tham vấn này hiện nay cũng khá phổ biến, tuy nhiên do hạn chế về thời gian và sự trao đổi gián tiếp nên thường diễn ra với khoảng thời gian ngắn và sự tương tác giữa 2 phía không được sâu sắc như tham vấn trực tiếp.

Người thực hiện [13]

Tính chuyên môn của hoạt động tham vấn còn thể hiện qua mối quan hệ tương tác giữa một bên là nhà tham vấn được đào tạo và một bên là người cần sự trợ giúp – thân chủ.

Khi đề cập tới người thực hiện tham vấn, *Richard Nelson-Jones* (1997) cho rằng, người tham vấn có thể là nhà tham vấn chuyên nghiệp hay bán chuyên nghiệp. Họ là những người được đào tạo một cách bài bản, chuyên sâu, có chứng chỉ hành nghề tham vấn hay trị liệu và được coi là nhà trợ giúp chuyên nghiệp. Họ có thể là nhà tâm lý học, nhà trị liệu hay cán bộ xã hội. Những người tham vấn bán chuyên nghiệp là người sử dụng tham vấn như một phần trong công việc của mình dựa trên nền tảng những kiến thức và kỹ năng tham vấn nhất định đã được trang bị. Họ có thể là giáo viên, y tá, bác sỹ,.. hay còn được gọi là người trợ giúp hay người tham vấn không chuyên nghiệp.

Chủ thể thứ hai tham gia vào mối quan hệ tham vấn là người có vấn đề cần được tham vấn. Đối tượng được tham vấn có thể là một cá nhân, gia đình hay nhóm người. Trong tình huống có vấn đề, họ thường bị mất cân bằng về

tâm lý, khó khăn trong hòa nhập xã hội. Trong một số tài liệu, họ còn được gọi là thân chủ hoặc khách hàng, ở Việt Nam còn được gọi là đối tượng.

1.2.3.2. Hoạt động huy động nguồn lực

Khái niệm huy động nguồn lực

Huy động nguồn lực là quá trình huy động các cá nhân và tập thể (không phân biệt giai tầng, ý thức hệ, khoảng cách địa lý…) bằng nhiều giải pháp và cách thức khác nhau để thu hút các nguồn lực xã hội đó về hoạt động hỗ trợ tâm lý, đồng thời thúc đẩy hoạt động hỗ trợ tâm lý ở từng cơ sở.

Nội dung huy động nguồn lực cho hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Các nguồn lực được xem xét dưới nhiều góc độ, có nghĩa là dưới nhiều góc độ, người ta chia các nguồn lực thành các loại khác nhau để có thái độ đúng đắn và có cách ứng xử thích hợp. Bất cứ một sự phát triển nào cũng đều phải có một động lực thúc đẩy, để có thái độ đúng đắn và có cách ứng xử thích hợp. Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được dựa trên việc huy động tổng hợp các nguồn lực:

Nhân lực (nguồn lực con người)

Nguồn nhân lực (gắn với tài nguyên tri thức và tài nguyên thông tin). Trí tuệ của con người có giá trị đặc biệt và không thể tự có được mà con người phải mất công, mất sức mới có. Muốn có trí tuệ, con người phải có thể lực và trí lực cùng hoàn cảnh thuận lợi.

Nguồn nhân lực huy động cho hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế bao gồm: Huy động sức lực của toàn thể cán bộ nhân viên tại cơ sở. Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền để họ hiểu được tinh thần và trách nhiệm của mình trong hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Vật lực (nguồn lực vật chất)

Nhóm nguồn lực vật chất bao gồm: Cơ sở hạ tầng,…

Tài lực (nguồn lực tài chính)

Nguồn vốn trong ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương và ngân sách địa phương)

Nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, nguồn vốn này được hình thành từ: Sự đóng góp của các tổ chức kinh tế - xã hội; Hoạt động nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất tạo ra; Nguồn vốn tài trợ, viện trợ của nước ngoài (tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, kiều bào ở nước ngoài…); Sự đóng góp của người dân.

Mục đích của huy động nguồn lực

Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế bao gồm việc huy động tất cả những nguồn lực sẵn có của cơ sở như con người, cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, nguồn lực kinh tế tham gia tích cực và hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế nhằm mục đích cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống về thể chất lẫn tinh thần cho người chăm sóc thay thế, giúp người chăm sóc thay thế có được trạng thái tâm lý tốt nhất, thoải mái nhất.

1.2.3.3. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Khái niệm giáo dục kỹ năng sống

Theo tác giả Nguyễn Thị Lan Huệ (2017) trong Giáo trình kỹ năng sống [33]: *"Giáo dục kỹ năng sống là một quá trình tác động sư phạm có mục đích, có kế hoạch nhằm hình thành năng lực hành động tích cực, có liên quan tới kiến thức và thái độ, giúp cá nhân có ý thức về bản thân, giao tiếp, quan hệ xã hội, thực hiện công việc, ứng phó hiệu quả với các yêu cầu thách thức của cuộc sống hàng ngày…"*

Mục đích của giáo dục kỹ năng sống

Kỹ năng sống ảnh hưởng đến thói quen lành mạnh. Kỹ năng sống giúp mỗi người có những thói quen tích cực, có thể kiểm soát cảm xúc, suy nghĩ và

hành vi. Kỹ năng sống giúp con người có những hành động chuẩn xác xuất phát từ những tư duy và thói quen lành mạnh. Với những người được trang bị những kỹ năng sống như vậy, họ sẽ sống lạc quan, năng động bản lĩnh và thành công hơn trong cuộc sống

Giáo dục kỹ năng sống góp phần tạo ra một xã hội tích cực. Giáo dục kỹ năng sống giúp giảm thiểu các vấn nạn xã hội bởi một phần nguyên nhân của nhiều vấn đề xã hội chính là do những người thiếu kỹ năng sống gây ra. Việc giáo dục kỹ năng sống thúc đẩy những hành vi tích cực nhất là khi phải đối mặt với những tình huống thử thách, hoặc dễ dàng bị sa ngã, bị ảnh hưởng tiêu cực bởi môi trường sống, giảm thiểu những tệ nạn xã hội, chất lượng cuộc sống được đảm bảo hạnh phúc hơn.

Kỹ năng sống giúp hình thành các giá trị sống. Giá trị sống được hình thành qua các kỹ năng sống. Đối với mỗi con người phù hợp với chuẩn mực mà chúng ta đang sống, giá trị sống giúp chúng ta biết được những quy tắc chuẩn mực trong mối quan hệ xã hội, các mối quan hệ giữa con người với con người. Ngoài ra nó định hướng cho mỗi cá nhân điều chỉnh hành vi cho phù hợp với những chuẩn mực của xã hội. Bên cạnh việc học cách để làm, kỹ năng sống còn giúp con người nên biết sống ra sao, biết ứng phó trước những tình huống kiềm chế, quản lý cảm xúc, học cách giao tiếp, ứng xử với các mối quan hệ xung quanh và làm thế nào để giải quyết mâu thuẫn trong các mối quan hệ, làm thế nào để thể hiện bản thân một cách tích cực, lành mạnh. [34]

Cách thức thực hiện

Thông qua các lớp tập huấn theo chủ đề

Thông qua các hoạt động giữa người chăm sóc thay thế và trẻ

Thông qua sinh hoạt các câu lạc bộ…

1.3. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

1.3.1. Hệ thống chính sách

Các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước là yếu tố đầu tiên quyết định đến các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thực hiện dựa trên các văn bản, thông tư, nghị định của Chính phủ, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành và thực hiện nhiều các chính sách xã hội đối với người chăm sóc thay thế, thông qua các văn bản, Thông tư, Nghị định, tiêu biểu nhất là Nghị định số 762/VBHN-BLĐTBXH ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội [1]. Theo Điều 20, Chương IV của Nghị định: Chế độ đối với hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đã nêu rõ:

"Hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng được hưởng các chế độ sau đây:

1. Hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng thấp nhất cho mỗi đối tượng bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định này nhân với hệ số tương ứng theo quy định sau đây:

a) Hệ số 2,5 đối với trường hợp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em dưới 04 tuổi là đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

b) Hệ số 1,5 đối với trường hợp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em từ 04 tuổi đến dưới 16 tuổi là đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định này, đối tượng quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 5 Nghị định này;

c) Hệ số đối với trường hợp nhận chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP;

2. Hướng dẫn, đào tạo nghiệp vụ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng

3. Ưu tiên vay vốn, dạy nghề tạo việc làm, phát triển kinh tế hộ và chế độ ưu đãi khác theo quy định của pháp luật liên quan".

Theo Điều 64, Mục 3 của Luật Trẻ em năm 2016 [18] nêu rõ:

"Người nhận chăm sóc thay thế có quyền sau đây:

a) Được ưu tiên vay vốn, dạy nghề, hỗ trợ tìm việc làm để ổn định cuộc sống, chăm sóc sức khỏe khi gặp khó khăn;

b) Được hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của pháp luật và nhận hỗ trợ của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân để thực hiện việc chăm sóc thay thế."

Trên thực tế, công tác hỗ trợ cho người chăm sóc thay thế đã được Đảng và Nhà nước quan tâm nhưng hệ thống chính sách vẫn chưa có nhiều đổi mới để đáp ứng cho họ trong giai đoạn hiện nay. Một số chủ trương, chính sách khi áp dụng chưa mang tính bao quát, chủ yếu nhằm mục đích hỗ trợ về vật chất, chưa chú trọng nhiều đến việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Do vậy, để làm tốt hơn công tác hỗ trợ cho người chăm sóc thay thế, Nhà nước cần phải có những đổi mới về chính sách, cơ chế, phương thức và tổ chức thực hiện phù hợp với tiến trình phát triển, đảm bảo cho lĩnh vực hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế hoạt động có hiệu quả hơn.

Như vậy, hệ thống chính sách của Đảng và Nhà nước là yếu tố ảnh hưởng lớn, tác động mạnh mẽ đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Một hệ thống chính sách đầy đủ và bao quát đến đối tượng sẽ giúp người chăm sóc thay thế được hưởng các ưu đãi, quan tâm của Nhà nước một cách nhanh chóng, đầy đủ nhất cả về vật chất lẫn tinh thần.

1.3.2. Ban lãnh đạo, cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách với người chăm sóc thay thế

1.3.2.1. Ban lãnh đạo

Ban lãnh đạo là đơn vị trực tiếp thi hành, thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người chăm sóc thay thế. Để các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đạt hiệu quả, không chỉ thự hiện đúng,

đầy đủ các chương trình, dự án chính sách của Đảng, Nhà nước mà cần có sự quan tâm, chỉ đạo, theo dõi sát sao của ban lãnh đạo. Ban lãnh đạo hiểu đúng và đầy đủ về hoạt động công tác xã hội sẽ ảnh hưởng rất lớn tới công tác hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại cơ sở. Ban lãnh đạo hiểu và nắm bắt được nhu cầu của người chăm sóc thay thế sẽ có những chỉ đạo, định hướng, kế hoạch để đưa ra các nội dung phù hợp trong việc thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Ngược lại, nếu không nắm bắt được thực tế và nhu cầu về hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế sẽ không thể đưa ra những định hướng, nội dung và cách thực hiện các hoạt động một cách hiệu quả.

Mặc khác, ban lãnh đạo hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế bằng việc: có hình thức thư ngỏ vận động các doanh nghiệp đóng góp nguồn lực, xây dựng quỹ hoạt động cho người chăm sóc thay thế.

Hơn nữa, ban lãnh đạo là những người nắm rõ nhu cầu, khó khăn, nguyện vọng của cộng đồng, là những người hỗ trợ rất tốt cho hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế, đặc biệt là nguồn lực con người, nguồn lực tài chính, vật chất và xã hội thông qua hoạt động vận động, tuyên truyền.

1.3.2.2. Người hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách đối với người chăm sóc thay thế

Người hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách đối với người chăm sóc thay thế chính là những nhân viên công tác xã hội hoặc cán bộ nhân viên tại cơ sở (đối với những cơ sở chưa có nhân viên công tác xã hội). Đây là yếu tố thuộc về đặc điểm cá nhân của nhân viên công tác xã hội, là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Trong phạm vi đề tài này, yếu tố đặc điểm cá nhân của nhân viên xã hội

được đề cập đến như: độ tuổi, kinh nghiệ, trình độ chuyên môn làm nghề, sự tự nhận thức, đánh giá về vai trò của bản thân và tính chủ động của người làm công tác hỗ trợ, thực hiện chính sách với người chăm sóc thay thế.

Yếu tố đầu tiên cần xem xét đó chính là tuổi và giới tính của người làm nghề. Tuổi và giới tính là yếu tố cần xem xét để có sự lựa chọn phù hợp trong khi thực hiện trợ giúp.

Yếu tố thứ hai chính là kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của nhân viên công tác xã hội. Đây là yếu tố quan trọng quyết định đến việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Bên cạnh kiến thức nghề nghiệp, họ cần phải nắm được những kiến thức về tâm lý học, xã hội học, pháp luật… thì mới có thể làm tốt vai trò của mình trong việc hỗ trợ, thực hiện chính sách với người chăm sóc thay thế. Ngoài ra, kinh nghiệm làm nghề, thâm niên công tác sẽ giúp người làm nghề hỗ trợ đắc lực nhất cho các đối tượng. Bởi những cán bộ có thâm niên lâu năm sẽ có rất nhiều kinh nghiệm thực tế từ đó sẽ có cách thức giải quyết vấn đề một cách hiệu quả. Ngược lại, cán bộ không có thâm niên kinh nghiệm, kiến thức thực tế nên việc giải quyết vấn đề đôi khi sẽ không đem lại hiệu quả.

Yếu tố thứ ba chính là sự nhận thức đánh giá về nghề nghiệp và vai trò của bản thân nhân viên công tác xã hội trong quá trình làm nghề. Đây là yếu tố rất quan trọng. Nhận thức nghề nghiệp được thể hiện qua lòng yêu nghề, thái độ đúng đắn với nghề, nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, giá trị của nghề. Đây chính là những điều kiện không thể thiếu để có thể hình thành và phát triển các kỹ năng, vai trò của nhân viên xã hội.

Thứ tư là sự chủ động của nhân viên công tác xã hội. Sự chủ động này gắn liền với động cơ nghề nghiệp, sự gắn bó, trách nhiệm với công việc, nghề nghiệp. Trong một chừng mực nào đó, nếu nhân viên xã hội không có được sự chủ động trong quá trình làm việc thì họ sẽ không ý thức được về bản thân và

rèn luyện phát triển kỹ năng nghề nghiệp của mình. Vậy nếu có ý thức nỗ lực trong nghề nghiệp, có động cơ và sự phấn đấu sẽ thúc đẩy chính bản thân người làm nghề trau dồi kiến thức, kỹ năng làm việc của bản thân để đáp ứng tốt nhu cầu của công việc. Từ đó, họ vừa khẳng định được bản thân, vừa đem lại sự kết nối hiệu quả các nguồn lực cộng đồng, giúp giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Nhưng trên thực tế, hầu hết cán bộ thực hiện chính sách tại cơ sở được đào tạo đúng chuyên ngành công tác xã hội chiếm tỷ lệ rất thấp. Các cán bộ làm việc chủ yếu trên cơ sở là sự tích lũy kinh nghiệm và đào tạo thông qua các buổi tập luyện ngắn hạn. Vì vậy, cán bộ tại cơ sở chủ yếu thực hiện các chính sách mang tính chất là thực hiện nhiệm vụ, chi trả các chế độ. Do đó, trong quá trình làm việc, thực hiện nhiệm vụ còn chưa được trang bị đầy đủ các kỹ năng công tác xã hội cần thiết khi đối tượng cần hỗ trợ. Chính vì thế trong quá trình hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế còn gặp phải những khó khăn nhất định.

1.3.3. Bản thân người chăm sóc thay thế

Để hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đạt hiệu quả cao, ngoài những chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước, không thể không kể đến yếu tố từ bản thân người chăm sóc thay thế. Đây là yếu tố đầu tiên và có ý nghĩa quan trọng quyết định.

Thứ nhất, yếu tố sức khỏe của người chăm sóc thay thế ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Bởi nếu người chăm sóc thay thế có sức khỏe tốt, không ốm đau, bệnh tật thì bản thân họ sẽ có một trạng thái tâm lý thoải mái, vui vẻ, không phải lo lắng những vấn đề về bệnh tật có thể mang đến. Bên cạnh đó, khi có sức khỏe tốt, người chăm sóc thay thế có nhiều cơ hội tham gia vào hoạt động của cơ sở, qua đó rèn luyện sức khỏe, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm để có thêm hiểu biết. Ngoài

ra, việc tham gia vào các hoạt động của cơ sở còn giúp người chăm sóc thay thế có thể giao lưu, chia sẻ những tâm tư, tình cảm giúp họ có thêm nhiều niềm vui, giảm bớt những nỗi buồn, cải thiện tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Nếu người chăm sóc thay thế sức khỏe yếu, ốm đau, bệnh tật thì họ sẽ có những lo lắng, buồn phiền, bi quan và ít có cơ hội tham gia vào các hoạt động của cơ sở. Điều này làm hạn chế hiệu quả của hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Thứ hai, sự chủ động của người chăm sóc thay thế sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Bởi người chăm sóc thay thế chính là người hiểu nhất về những vấn đề mà họ đang gặp phải, nếu người chăm sóc thay thế chủ động tích cực trong việc tìm hiểu, tiếp cận các nguồn lực trợ giúp sẽ là yếu tố quan trọng trong việc hỗ trợ tâm lý. Ngược lại, nếu người chăm sóc thay thế không chủ động và có tư tưởng ỷ lại, suy nghĩ không tích cực và không cố gắng phấn đấu vươn lên trong cuộc sống thì sẽ không phát huy được thế mạnh của bản thân, do đó nó tác động tiêu cực đến hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Thứ ba, yếu tố về trình độ học vấn cũng tác động không nhỏ đến hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Nếu trình độ học vấn cao sẽ hiểu biết các chính sách, chế độ, nhìn nhận, tiếp thu kiến thức, kỹ năng nhanh. Tuy nhiên, sự thiếu hiểu biết và hạn chế về các kiến thức và kỹ năng của người chăm sóc thay thế cũng gây cản trở cho hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Như vậy, yếu tố về bản thân người chăm sóc thay thế có tác động rất lớn đến hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Do đó, người chăm sóc thay thế cần có những hành động,

suy nghĩ tích cực, thoải mái về tinh thần trong cuộc sống; người chăm sóc thay thế cần học hỏi, rèn luyện và trang bị thêm những kiến thức, kỹ năng cần thiết để ứng phó với những khó khăn nảy sinh trong cuộc sống.

1.4. Một số chính sách đối với trẻ em mồ côi và người chăm sóc thay thế tại các Làng trẻ em SOS

Những mục tiêu chăm sóc, bảo vệ và giáo dục cho đối tượng trẻ em luôn gắn liền với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia. Những năm qua, nhằm thực hiện mục tiêu đó, Đảng và Nhà nước ta đã có rất nhiều đề án, chính sách, chương trình hành động được ban hành với mục đích góp phần không nhỏ hỗ trợ, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nói chung, trẻ em mồ côi nói riêng.

Luật trẻ em đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 05 tháng 4 năm 2016, sửa đổi Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em sửa đổi năm 2004, từng bước điều chỉnh luật cho phù hợp hơn trong thực tiễn, nhằm đáp ứng nhu cầu bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em. Đảng và Nhà nước ta đã tích cực xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp lý nhằm mục đích đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, đáp ứng một cách kịp thời điều chỉnh pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong đó có nhóm trẻ em mồ côi.

Chương trình quốc gia Bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011 – 2015 (*Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 267/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2011)*. Triển khai xây dựng Dự án bảo vệ trẻ em và nhân rộng các mô hình để hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng. Trong đó, mục tiêu của dự án: 90% trẻ em mồ côi được chăm sóc.

Chính phủ ban hành Quyết định số 647/QĐ-TTg về Đề án chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật và trẻ em bị ảnh

hưởng bởi thiên tai, thảm họa giai đoạn 2013 – 2020, ngày 26 tháng 4 năm 2013 nhằm mục đích huy động sự tham gia của xã hội và gia đình trong việc chăm sóc, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, giúp các em hòa nhập cuộc sống. Phấn đấu mục tiêu năm 2020 có 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được nhận sự trợ giúp và được cung cấp các dịch vụ xã hội phù hợp, tiếp tục thí điểm mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các cơ sở bảo trợ xã hội và nhà xã hội để đủ điều kiện chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 – 2020 *(Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2020)* nhằm phát triển ngành công tác xã hội trở thành một nghề ở Việt Nam; nâng cao nhận thức của toàn xã hội về nghề công tác xã hội; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội đầy đủ về số lượng, đạt yêu cầu về chất lượng gắn với phát triển hệ thống cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại các cấp. Sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước ta đối với trẻ em mồ côi được thể hiện thông qua các chương trình, đề án, kế hoạch hành động cụ thể rõ nét, minh chứng với cộng đồng quốc tế về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em ở Việt Nam và công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại các Làng trẻ em SOS.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Chương 1 của luận văn trình bày những vấn đề lý luận, đó là những khái niệm liên quan về chăm sóc thay thế, tâm lý, hỗ trợ tâm lý, khái niệm trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi, khái niệm công tác xã hội, các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế để phân tích, đánh giá vấn đề nghiên cứu một cách sâu sắc và toàn diện giúp người đọc có sự nhìn nhận tổng quan về đề tài và vấn đề nghiên cứu. Việc chỉ ra được các yếu tố tác động hiệu quả của hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế giúp có cái nhìn cụ thể trong quá trình tác nghiệp, có thể phát huy tốt các yếu tố thúc đẩy, hạn chế tối đa yếu tố cản trở, tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Những vấn đề mang tính chất lý luận trên sẽ là tiền đề làm sáng tỏ phần nội dung ở chương 2 khi phân tích thực trạng các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

CHƯƠNG 2
THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI

2.1. Đặc điểm về địa bàn nghiên cứu và khách thể nghiên cứu

2.1.1. Đặc điểm về địa bàn nghiên cứu

2.1.1.1. Lịch sử hình thành và phát triển của Làng trẻ em SOS Hà Nội

Làng trẻ em SOS Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 3286/QĐ-UB ngày 14 tháng 7 năm 1988 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Nhiệm vụ chính là chăm sóc và giáo dục trẻ mồ côi, trẻ em bị bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt thuộc khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận.

Từ khi thành lập, cuối năm 1988 đến năm 1989, Làng trẻ em SOS Hà Nội đã triển khai các hoạt động xây dựng khuôn viên, cơ sở vật chất bao gồm 09 tòa nhà là các gia đình và 01 trường mầm non cùng nhiều công trình khác, tạo điều kiện tốt nhất trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Tháng 01/1990: Làng trẻ em SOS Hà Nội chính thức đi vào hoạt động

Năm 1991 – 1992: Làng khánh thành và đi vào hoạt động trường mầm non gồm 02 lớp Nhà trẻ và Mẫu giáo với sỹ số là 100 cháu.

Năm 2000: Làng khánh thành và đưa vào hoạt động khu lưu xá thanh niên

Năm 2003: Khánh thành và đưa vào hoạt động 02 xưởng hướng nghiệp gồm: Nghề điện dân dụng và nghề mộc trong khuôn viên lưu xá thanh niên

Năm 2009: Xây dựng và đưa vào sử dụng khu nghỉ hưu cho các bà mẹ, bà dì SOS.

2.1.1.2. Khái quát về Làng trẻ em SOS Hà Nội

Trụ sở chính của Làng trẻ em SOS Hà Nội được đặt tại số 02 Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội với tổng diện tích là 19.000m2.

Từ khi chính thức đi vào hoạt động tính đến năm 2019, Làng trẻ em SOS Hà Nội đã nuôi dưỡng được khoảng 600 trẻ. Trong đó, 211 trẻ hiện đang được nuôi dưỡng, số còn lại trẻ đã có thể hoàn toàn tự lập, hòa nhập xã hội, cò khoảng 153 trẻ đã xây dựng gia đình.

Không chỉ chăm lo cho các cháu về học văn hóa, mà Làng còn rất quan tâm, tạo điều kiện để các cháu có thể phát triển toàn diện trên mọi lĩnh vực và cả phát triển về năng khiếu cá nhân. Và sự quan tâm đó đã được các cháu đáp lại bằng những giải thưởng cao trong các cuộc thi, điển hình như vẽ tranh, cờ tướng, cờ vua, bóng đá…

Trong 30 năm hoạt động, Làng trẻ em SOS Hà Nội đã nhận được sự động viên, khen thưởng kịp thời từ các cấp lãnh đạo Trung ương và thành phố.

** Quy mô và cơ cấu tổ chức của Làng trẻ em SOS Hà Nội*

Hiện tại, Làng trẻ em SOS Hà Nội có 16 gia đình, với công suất tối đa có thể đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng thường xuyên cho 211 trẻ, có 01 trường mẫu giáo và 01 khu lưu xá thanh niên.

Sơ đồ 2.1. Sơ đồ bộ máy tổ chức tại Làng trẻ em SOS Hà Nội

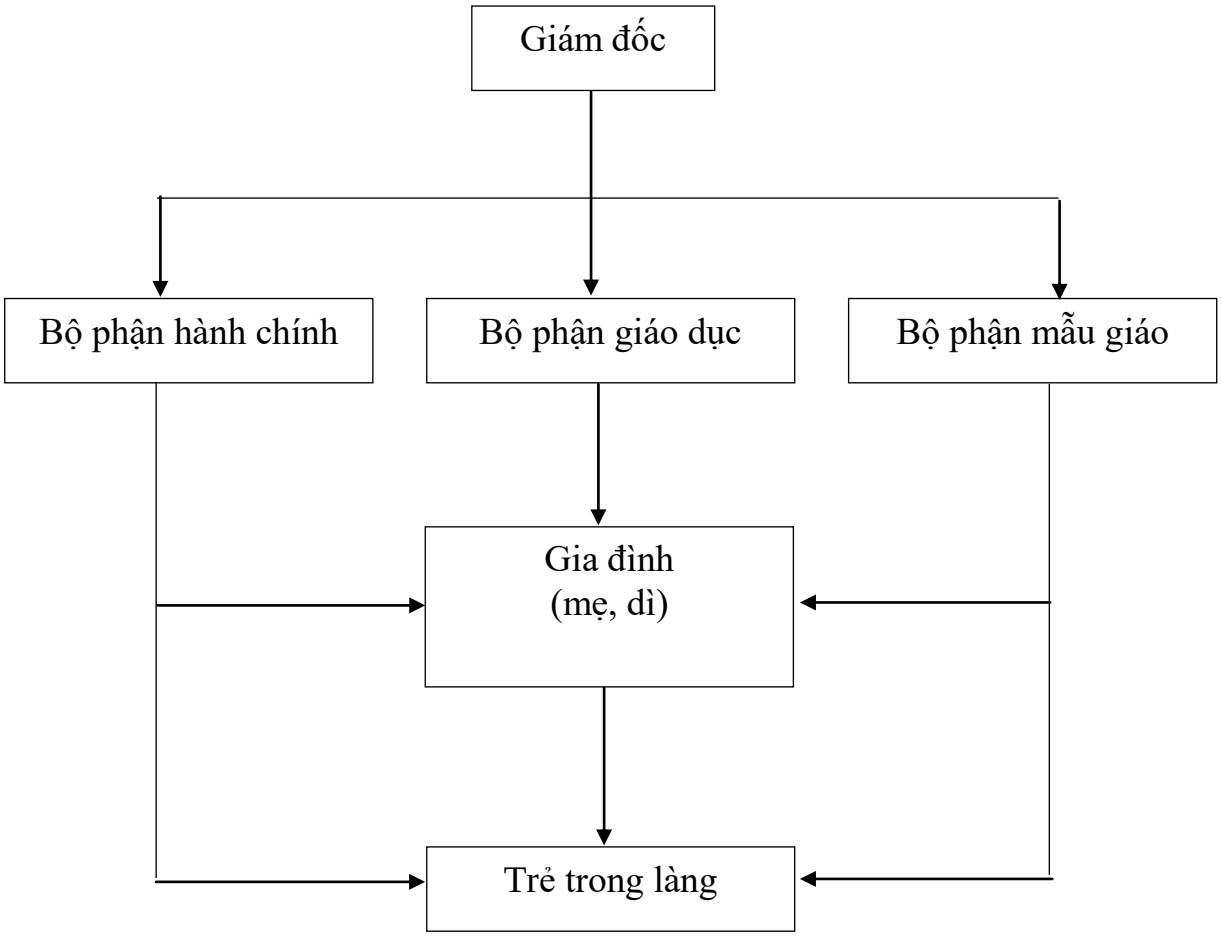

** Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong Làng trẻ em SOS Hà Nội*

- Giám đốc: Ông Nguyễn Văn Sinh: Người có trách nhiệm cao nhất, có quyền quyết định về các vấn đề của Làng, là người chịu trách nhiệm pháp lý về những hoạt động của Làng trước cơ quan pháp luật và cơ quan quản lý cấp trên.

- Tổ hành chính: Bao gồm 08 cán bộ (trong đó: 03 bảo vệ, 01 lái xe, 02 thư ký, 01 bảo dưỡng, 01 kế toán): Có nhiệm vụ quản lý thủ tục hành

chính, các quá trình xét duyệt hồ sơ, giúp Ban Giám đốc thực hiện nhiệm vụ thu, chi quản lý nguồn kinh phí hoạt động của Làng, ngoài ra tổ chức tiếp đón các đoàn khách tới thăm, thực hiện việc báo cáo tổng kết công tác quản lý đối tượng

- Tổ giáo dục: Gồm 06 cán bộ (trong đó: 04 nhân viên giáo dục, 01 bác sĩ, 01 cấp dưỡng tại lưu xá thanh niên): Có nhiệm vụ chuyên môn về công tác giáo dục, tư vấn, hướng nghiệp, giải quyết việc làm và tổ chức cho trẻ tái hòa nhập cộng đồng. Ngoài ra, trợ giúp cùng các bà mẹ giáo dục con cái, củng cố mối quan hệ giữa thanh niên lưu xá và các bà mẹ, anh chị em trong Làng. Đồng thời, giải quyết các vấn đề vướng mắc của các em khi tái hòa nhập cộng đồng. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao...
- Tổ mẫu giáo: Gồm 09 cán bộ (trong đó: 01 hiệu trưởng, 06 giáo viên, 02 cấp dưỡng): Có nhiệm vụ giáo dục trẻ mẫu giáo, cùng Ban giám đốc quản lý các em nhỏ trong Làng. Liên kết với các đơn vị địa phương giáo dục trẻ ở độ tuổi mẫu giáo, giúp các bà mẹ nuôi dưỡng trẻ nhỏ.
- Bộ phận bà mẹ, bà dì: Phụ trách trực tiếp việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ là các bà mẹ, còn các bà dì chịu trách nhiệm hỗ trợ các bà mẹ trong quá trình chăm sóc các con. Bà mẹ vừa chăm sóc các trẻ nhỏ, vừa giáo dục các trẻ đang đi học phổ thông, định hướng nghề nghiệp, giúp các trẻ hòa nhập vào cộng đồng xã hội. Vai trò của bà mẹ trong ngôi nhà gia đình hết sức quan trọng, bà mẹ là người quyết định chủ yếu việc chăm sóc, giáo dục và tổ chức cuộc sống sinh hoạt cho các con, họ là nền tảng để duy trì cuộc sống gia đình như một gia đình tự nhiên ngoài xã hội.

2.1.2. Đặc điểm về khách thể nghiên cứu

Ở phần này, học viên mô tả người chăm sóc thay thế ở Làng trẻ em SOS Hà Nội theo những khía cạnh: độ tuổi, giới tính, trình độ học vấn, nhu

cầu hỗ trợ tâm lý. Dưới đây là những nghiên cứu và phân tích các đặc điểm về người chăm sóc thay thế tại cơ sở nghiên cứu của tác giả

2.1.2.1. Về độ tuổi

Qua nghiên cứu, khảo sát về độ tuổi của 47 người chăm sóc thay thế tại Làng, kết quả nhận được độ tuổi chủ yếu nằm trong nhóm tuổi 40 – 50 tuổi, cụ thể:

Bảng 2.1. Bảng thống kê độ tuổi của người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội

Độ tuổi	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Từ 25 – 30 tuổi	02	4.3
Từ 30 – 40 tuổi	16	34.0
Từ 40 – 50 tuổi	23	48.9
Từ 50 – 60 tuổi	6	12.8
Tổng số	**47**	**100**

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua kết quả khảo sát, độ tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất 48,9% - 23 người là từ 40 – 50 tuổi. Ở độ tuổi này, các dấu hiệu của tiền mãn kinh đã xuất hiện ở những người chăm sóc thay thế nữ. Những thay đổi về thể chất như vậy ảnh hưởng rất nhiều đến tâm lý của người chăm sóc thay thế, họ trở nên sầu muộn, vui buồn thất thường. Tiếp đến là 16/47 người (chiếm 34.0%) người được hỏi nằm trong độ tuổi từ 30 – 40 tuổi. Ở độ tuổi này, những thay đổi tâm sinh lý có thể xuất phát từ những nguyên nhân khách quan do buồn phiền và lo lắng ngoại hình xuống cấp như có tóc bạc, tích mỡ ở bụng, eo và đùi, tiêu hóa không tốt, ngủ không ngon. Độ tuổi từ 50 – 60 tuổi là 06 người (chiếm tỷ lệ 12.8%), những lo lắng về việc sắp đến tuổi nghỉ hưu, sắp phải xa trẻ mình đang nuôi dưỡng và phải rời bỏ công việc là những nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động hỗ trợ tâm lý. Cuối cùng là có 02 người ở độ tuổi từ 25 – 30

tuổi (chiếm tỷ lệ 4.3%) . Ở lứa tuổi này, những lo lắng vì mới ra trường, chưa có kinh nghiệm. Những suy nghĩ làm thế nào để có thể hoàn thành tốt công việc cũng là những yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý của người chăm sóc thay thế

2.1.2.2. Về giới tính

Vì những đặc thù về tính chất công việc mà người chăm sóc thay thế là nữ giới có tỷ lệ cao hơn nam giới, điều đó thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.2. Thống kê giới tính của người chăm sóc thay thế

Giới tính	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Nam	10	21.3
Nữ	37	78.7
Tổng số	**47**	**100**

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Nhìn vào bảng số liệu trên, ta có thể thấy rõ sự khác biệt rõ rệt giữa giới tính nam và nữ của người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội. Theo số liệu điều tra, chỉ có 10 trong tổng số 47 người là giới tính nam (chiếm 21.3%), còn lại là nữ giới 37 người (chiếm 78.7%)

2.1.2.3. Về trình độ học vấn

Trình độ học vấn đóng vai trò quan trọng, nó có ảnh hưởng đến khả năng nhận thức và tiếp thu của mỗi cá nhân

Bảng 2.3. Thống kê trình độ học vấn của người chăm sóc thay thế

Trình độ học vấn	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Không đi học/Tiểu học	0	0
Trung học cơ sở	9	19.2
Trung học phổ thông	15	31.9
Cao đẳng, đại học, trên đại học	23	48.9
Tổng	**47**	**100**

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Khi được hỏi về trình độ học vấn, tỷ lệ người chăm sóc thay thế học ở trình độ cao đẳng, đại học, trên đại học chiếm tỷ lệ cao nhất 48.9% (23 người), sau đó đến tỷ lệ người chăm sóc thay thế có trình độ trung học phổ thông là 15/47 người (chiếm 31.9%) và có 09 người (chiếm 19.2%) có trình độ trung học cơ sở.

2.2 Nhu cầu hỗ trợ tâm lý của người chăm sóc thay thế

2.2.1. Nhu cầu với hoạt động tham vấn

2.2.1.1. Nhu cầu tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ

Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ cho người chăm sóc thay thế bao gồm các mối quan hệ như: mối quan hệ giữa người chăm sóc thay thế với các thành viên trong gia đình và mối quan hệ giữa người chăm sóc thay thế tại Làng với nhau

Bảng 2.4. Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với hoạt động tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ

Đơn vị tính: %

STT	Mức độ nhu cầu / Các hoạt động tham vấn xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ	Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ trong gia đình	57.5	25.5	10.6	6.4
2	Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với người chăm sóc thay thế khác	36.2	44.7	14.9	4.2

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua bảng số liệu ta thấy, nhu cầu được tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ cho người chăm sóc thay thế là rất cao. Tất cả các nội dung đều được người chăm sóc thay thế đánh giá ở mức độ rất cần thiết và cần thiết đều hơn 70%. Như vậy, có thể thấy người chăm sóc thay thế luôn muốn được giao tiếp, được quan tâm và được giúp đỡ.

Trong đó, cao nhất là nhu cầu tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ trong gia đình (chiếm 83% mức độ rất cần thiết và cần thiết). Đối với họ, những thành viên trong gia đình đều là quan trọng nhất. *"Các bà mẹ, bà dì ở đây đều là những người không có chồng và không thể sinh con nên khi vào đây làm, tôi đều coi mỗi đứa trẻ như là con ruột của mình vậy. Điều tôi mong muốn nhất là các con có thể hiểu cho những khó khăn mà các mẹ gặp phải khi nuôi nhiều người con cùng một lúc"* (PVS, bà T.T.H – người chăm sóc thay thế, 46 tuổi)

Nhu cầu của người chăm sóc thay thế trong tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với người chăm sóc thay thế khác cũng chiếm tỷ lệ rất cao (chiếm 80.9%). Người chăm sóc thay thế luôn coi những người chăm sóc thay thế khác là người bạn đồng hành cùng họ trong suốt quá trình chăm sóc trẻ mồ côi tại Làng. Những người đồng hành cùng cảnh ngộ này sẽ hiểu cảm giác, tâm tư, những khó khăn gặp phải. Bên cạnh mặt tích cực đó, những mâu thuẫn nảy sinh trong quá trình làm việc, sinh hoạt cùng nhau giữa những người chăm sóc thay thế đôi khi lại gây trở ngại đến hiệu quả công việc. Do đó, người chăm sóc thay thế mong muốn được hỗ trợ để giải quyết các mâu thuẫn, xây dựng lòng tin và sự đồng thuận của những người đồng cảnh ngộ.

Người chăm sóc thay thế luôn muốn được nối kết với mọi người, từ những người con trong gia đình thay thế đến những người chăm sóc thay thế khác cùng làng. Sự kết nối này giúp họ có cảm giác tự tin và trở nên lạc quan

hơn. Vì vậy, các hoạt động công tác xã hội trong tham vấn tâm lý cần nắm bắt mong muốn này của người chăm sóc thay thế để xây dựng nội dung tham vấn phù hợp với nhu cầu của họ.

2.2.1.2. Nhu cầu tham vấn về hỗ trợ sức khỏe tâm thần

Tham vấn về hỗ trợ sức khỏe tâm thần bao gồm chuỗi các hoạt động như: tham vấn xây dựng tinh thần lạc quan; tham vấn giúp vượt qua cảm giác chán nản, bế tắc trong cuộc sống.

Đánh giá mức độ nhu cầu của người chăm sóc thay thế về các hoạt động tham vấn hỗ trợ sức khỏe tâm thần có kết quả như sau:

Bảng 2.5. Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với hoạt động tham vấn hỗ trợ sức khỏe thâm thần

Đơn vị tính: %

STT	Mức độ nhu cầu / Các hoạt động tham vấn hỗ trợ sức khỏe tâm thần	Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Tham vấn xây dựng tinh thần lạc quan	48.9	23.4	17.0	10.7
2	Tham vấn giúp vượt qua cảm giác chán nản, bế tắc	38.3	40.4	19.2	2.1

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Từ bảng số liệu trên, kết quả cho thấy mức độ nhu cầu về sức khỏe tâm thần của người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội là rất lớn. Trong đó, lớn nhất là mức độ nhu cầu về tham vấn giúp thoát khỏi cảm giác chán nản, bế tắc với mức độ rất cần thiết và cần thiết là 78.7%; Mức độ nhu cầu tham vấn xây dựng tinh thần lạc quan cũng với 2 mức độ trên là 72.3%

Qua nghiên cứu này, có thể thấy những áp lực tâm lý của người chăm sóc thay thế tại Làng là rất lớn. Do đó, hỗ trợ cho người chăm sóc thay thế không chỉ là về mặt vật chất mà một hoạt động hỗ trợ tác động quan trọng khác chính là giúp họ có đời sống tinh thần ổn định, vui vẻ, lạc quan, có sự tự tin.

2.2.2. Nhu cầu với hoạt động huy động nguồn lực

Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là việc ban lãnh đạo Làng, cán bộ nhân viên đánh giá nhu cầu hỗ trợ tâm lý của người chăm sóc thay thế, từ đó căn cứ trên nguồn lực thực tế về tự nhiên, con người, về cơ sở vật chất tại Làng để xây dựng kế hoạch, tiến hành huy động các nguồn lực đó vào mục đích hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế bao gồm chuỗi các hoạt động như: Thông qua người chăm sóc đại diện để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của người chăm sóc thay thế; Sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động tham vấn, tư vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế; Mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý về tư vấn cho người chăm sóc thay thế; Liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho người chăm sóc thay thế; Huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ xây dựng quỹ cho người chăm sóc thay thế.

Đánh giá nhu cầu của người chăm sóc thay thế về hoạt động huy động nguồn lực có kết quả như sau:

Bảng 2.6. Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với hoạt động huy động nguồn lực

Đơn vị tính: %

STT	Mức độ nhu cầu / Các hoạt động huy động nguồn lực	Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Thông qua người chăm sóc thay thế đại diện để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của người chăm sóc thay thế	61.7	23.4	10.6	4.3
2	Sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động	29.8	38.3	19.2	12.7
3	Mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý về tư vấn/tham vấn cho người chăm sóc thay thế	34.1	31.9	21.3	12.7
4	Liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho người chăm sóc thay thế	42.6	19.1	31.9	6.4
5	Huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ xây dựng quỹ cho người chăm sóc thay thế	10.6	23.4	48.9	17.1

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Từ bảng nhu cầu trên, ta thấy mức độ nhu cầu về việc được tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của người chăm sóc thay thế qua người chăm sóc thay thế đại diện là rất lớn với mức độ cần thiết và rất cần thiết là 85.1%. Tiếp theo đó là đến nhu cầu được sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động tham vấn, tư vấn tâm lý (chiếm 68.1% mức độ rất cần thiết và cần thiết). Đứng thứ ba là hoạt động mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý cho người chăm sóc thay thế với mức độ rất cần thiết và cần thiết là 66%. *"Mỗi lần có bác sỹ về nói chuyện, chia sẻ với chúng tôi là chúng tôi vui lắm. Chúng tôi có thể chia sẻ hết những khó khăn trong công việc gặp phải và khi nhận được những lời tư vấn từ các bác sỹ, chúng tôi biết mình nên làm gì để không gặp những khó khăn đó nữa. Tôi thấy những buổi chia sẻ đó rất có lợi cho chúng tôi"* (PVS, bà N.T.L – người chăm sóc thay thế, 53 tuổi). Tiếp theo, chiếm tỷ lệ 61.7% ở mức độ rất cần thiết và cần thiết là nhu cầu vè hoạt động liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho người chăm sóc thay thế. Cuối cùng là hoạt động huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ xây dựng quỹ cho người chăm sóc thay thế (chiếm 34% mức độ rất cần thiết và cần thiết).

2.2.3. Nhu cầu với hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống bao gồm một số nội dung như: kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xử lý khủng hoảng, kỹ năng chăm sóc trẻ, kỹ năng giải quyết xung đột. Mức độ nhu cầu của người chăm sóc thay thế với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được thể hiện ở bảng dưới đây:

Bảng 2.7. Nhu cầu của người chăm sóc thay thế với các hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Đơn vị tính: %

STT	Mức độ nhu cầu / Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống	Rất cần thiết	Cần thiết	Bình thường	Không cần thiết
1	Kỹ năng giao tiếp	34.0	38.3	23.4	4.3
2	Kỹ năng xử lý khủng hoảng, căng thẳng	44.7	25.5	21.3	8.5
3	Kỹ năng chăm sóc trẻ	55.3	25.5	14.9	4.3

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Từ kết quả của bảng trên, có thể nhận thấy nhu cầu với hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở cả 3 nội dung, mức độ rất cần thiết và cần thiết đều hơn 70%, cụ thể: Nhu cầu về nội dung kỹ năng giao tiếp chiếm 72.3% mức độ rất cần thiết và cần thiết; Nội dung xử lý khủng hoảng, căng thẳng chiếm 70.2%; Nội dung kỹ năng chăm sóc trẻ chiếm 80.8% mức độ rất cần thiết và cần thiết. Điều này cho thấy khi làm việc tại Làng, người chăm sóc thay thế nhận thức rõ ràng những khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình làm việc. Đối với họ, những nhu cầu được tham vấn tâm lý, huy động nguồn lực là cần thiết nhưng nhu cầu về những kỹ năng sống để chăm sóc trẻ, phục vụ công việc còn cần thiết hơn rất nhiều.

2.3. Đánh giá hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội

2.3.1. Hoạt động tham vấn

Hoạt động tham vấn là hoạt động phổ biến nhất trong việc hỗ trợ tâm lý để giúp người chăm sóc thay thế vượt qua những khó khăn đang gặp phải trong cuộc sống. Qua khảo sát 47 người chăm sóc thay thế cho thấy 100% đối tượng trả lời tại cơ sở có tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Hoạt động này được đánh giá cụ thể qua các khía cạnh đó là: Nội dung của hoạt động tham vấn; sự tham gia của các tổ chức, cá nhân; tần suất tham vấn và mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Kết quả thu được cụ thể như sau:

Nội dung hoạt động tham vấn

Xác định được vai trò của hoạt động tham vấn cho người chăm sóc thay thế là điều hết sức cần thiết nên trong thời gian qua ban lãnh đạo Làng và các cán bộ đã căn cứ vào trách nhiệm và công việc của mình mà thực hiện các nội dung khác nhau về tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Cụ thể người chăm sóc thay thế đã được tham vấn về những nội dung sau:

Đơn vị tính: %

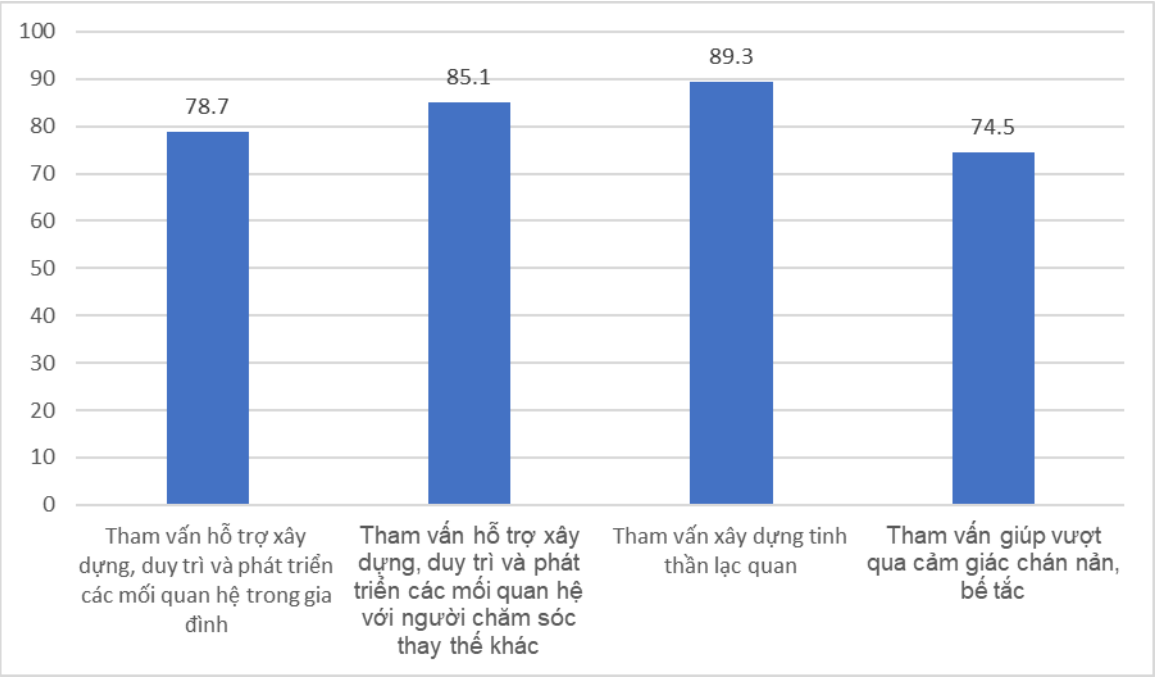

Biểu đồ 2.1. Tổng hợp những nội dung trong hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Thông qua kết quả điều tra cho thấy tỷ lệ người chăm sóc thay thế đã được tham vấn xây dựng tinh thần lạc quan cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ cao nhất là 89.8%; Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với người chăm sóc thay thế khác chiếm tỷ lệ cao thứ hai là 85.1%; Thứ ba là tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ trong gia đình chiếm tỷ lệ 78.7% và cuối cùng là tham vấn giúp vượt qua cảm giác chán nản, bế tắc chiếm tỷ lệ 74.5%.

Kết quả điều tra thể hiện Làng rất quan tâm đến việc xây dựng sức khỏe tâm lý ổn định và lạc quan cho người chăm sóc thay thế bởi đây là công việc rất áp lực. Bên cạnh đó, Làng cũng rất quan tâm đến việc phát triển mối quan hệ và sự tương tác giữa những người chăm sóc thay thế để họ có thể tương tác, trao đổi và giúp đỡ lẫn nhau trong công việc. Lý do khiến quá trình

tương tác này được chú trọng là do: Thứ nhất, đây là mối quan hệ xương sống, cốt lõi tại Làng; Thứ hai, các mối quan hệ này được duy trì và hoàn thiện từng ngày nhờ sự tiếp xúc thường xuyên của người chăm sóc thay thế về thời gian và không gian.

Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân

Các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thể hiện qua biểu đồ sau:

Đơn vị: %

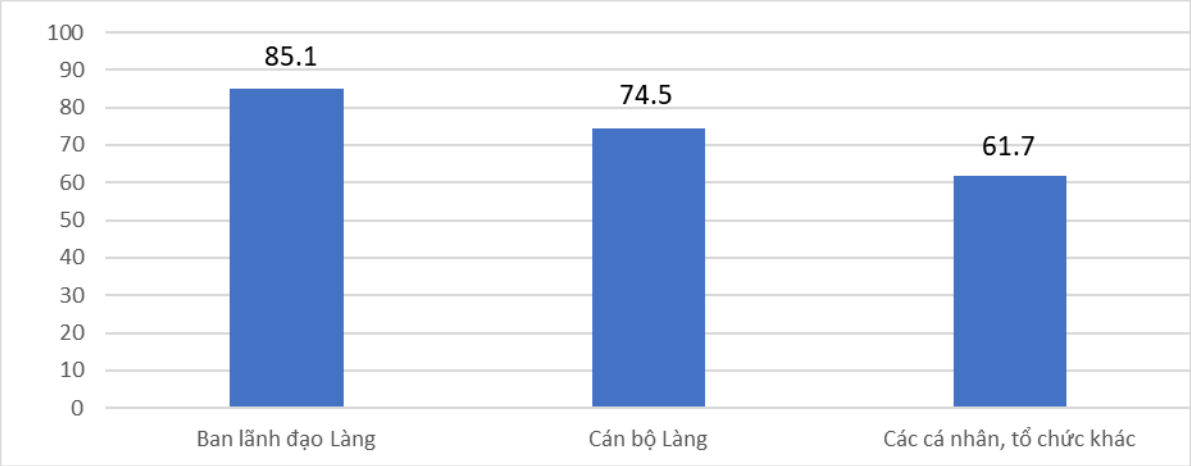

Biểu đồ 2.2. Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động tham vấn
cho người chăm sóc thay thế

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua bảng số liệu tổng hợp kết quả ở trên ta thấy, lãnh đạo Làng là tổ chức tham gia vào hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ cao nhất 85.1% (40 người chăm sóc thay thế lựa chọn). Đứng thứ hai là cán bộ Làng chiếm tỷ lệ 74.5% và cuối cùng là các cá nhân, tổ chức khác chiếm tỷ lệ 61.7%.

Hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là một hoạt động mang tính chất chuyên môn. Chỉ có những người có trình độ,

chuyên môn sâu rộng về lĩnh vực này mới có thể tham gia vào hoạt động này. Tuy nhiên, hoạt động tham vấn này ban lãnh đạo Làng trẻ em SOS Hà Nội vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc tham gia tổ chức, cụ thể ở việc nắm bắt rõ tình hình, nhu cầu của người chăm sóc thay thế. Cán bộ trong Làng phụ trách việc lập danh sách những vấn đề mà người chăm sóc thay thế và đôi khi cũng kiêm luôn cả việc tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế khi có nhu cầu. Tuy nhiên, khi người chăm sóc thay thế gặp các vấn đề tâm lý như buồn chán, khủng hoảng trong công việc thì cán bộ Làng cũng chỉ dừng lại ở mức độ động viên, an ủi chứ chưa thực hiện hoạt động tham vấn một cách bài bản. Các cá nhân, tổ chức khác chính là các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý và các tổ chức cụ thể khác. Ông N.X.H (cán bộ Làng) cho biết: *"Do chưa có cán bộ chuyên sâu về tham vấn tâm lý nên chúng tôi thường phối hợp với các tổ chức về hỗ trợ tâm lý để mời các chuyên gia tâm lý về nói chuyện và tham vấn cho người chăm sóc thay thế tại Làng"*.

Nhân viên công tác xã hội là nhân tố quan trọng trong hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế nhưng tại Làng chưa có nhân viên công tác xã hội được đào tạo bài bản nên cũng làm hạn chế kết quả của hoạt động thâm vấn do các chuyên gia không có nhiều thời gian để tham vấn cho từng trường hợp mà người chăm sóc thay thế gặp phải.

Như vậy, ta thấy hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế có vai trò quan trọng trong việc giúp cho người chăm sóc thay thế xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ và giúp cho người chăm sóc thay thế có tinh thần lạc quan, vượt qua cảm giác chán nản, bế tắc trong cuộc sống. Làng trẻ em SOS Hà Nội đã có những hoạt động tham vấn đi vào những nội dung cụ thể, phù hợp với nhu cầu của người chăm sóc thay thế và nhận được những đánh giá tích cực theo kết quả nghiên cứu ở trên.

Tần suất hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Tần suất thực hiện hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thông qua kết quả khảo sát sau:

Bảng 2.8. Tần suất tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Tần suất tư vấn	Số người	Tỷ lệ (%)
Một tuần/1 lần	0	0
Một tháng/1 lần	11	23.4
Một quý/1 lần	32	68.1
Một năm/1 lần	4	8.5
Tổng số	**47**	**100**

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Bảng số liệu trên cho ta thấy tần suất thực hiện hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thực hiện 1 tuần/1 lần với 0 người chọn chiếm tỷ lệ 0%; có 11 người trả lời một tháng/1 lần chiếm tỷ lệ 23.4%, có 32 người trả lời một quý/1 lần chiếm tỷ lệ cao nhất 68.1% và chỉ có 04 người chiếm 8.5% người trả lời là một năm/1 lần.

Kết quả trên cho ta thấy hoạt động tham vấn trong hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế chưa được thực hiện nhiều. Mặc dù hoạt động tham vấn này mang lại rất nhiều lợi ích cho người chăm sóc thay thế tuy nhiên tần suất thực hiện chủ yếu là một quý/1 lần. Điều này được ông N.V.S (Giám đốc Làng giải thích như sau): *"Người chăm sóc thay thế tại Làng khi tham gia vào các buổi tham vấn tâm lý đều rất vui vẻ. Tuy nhiên, do hạn chế về cán bộ chuyên môn và nguồn kinh phí nên mỗi quý chúng tôi mời các chuyên gia, bác sỹ về sức khỏe tâm thần đến để tư vấn cho người chăm sóc thay thế trong Làng."*

Vì vậy, để hoạt động tham vấn tâm lý trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đạt hiệu quả hơn nữa cần huy động nhiều nguồn lực tài

chính để có nhiều kinh phí hơn trong việc tổ chức các buổi tham vấn. Như vậy, người chăm sóc thay thế sẽ được tiếp cận nhiều hơn đối với hoạt động này, từ đó họ sẽ có thêm nhiều kiến thức để phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe tâm thần của chính bản thân họ.

Mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động tham vấn

Trong quá trình khảo sát về việc đánh giá hiệu quả của hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế thông qua mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế cụ thể qua biểu đồ sau:

Đơn vị tính: %

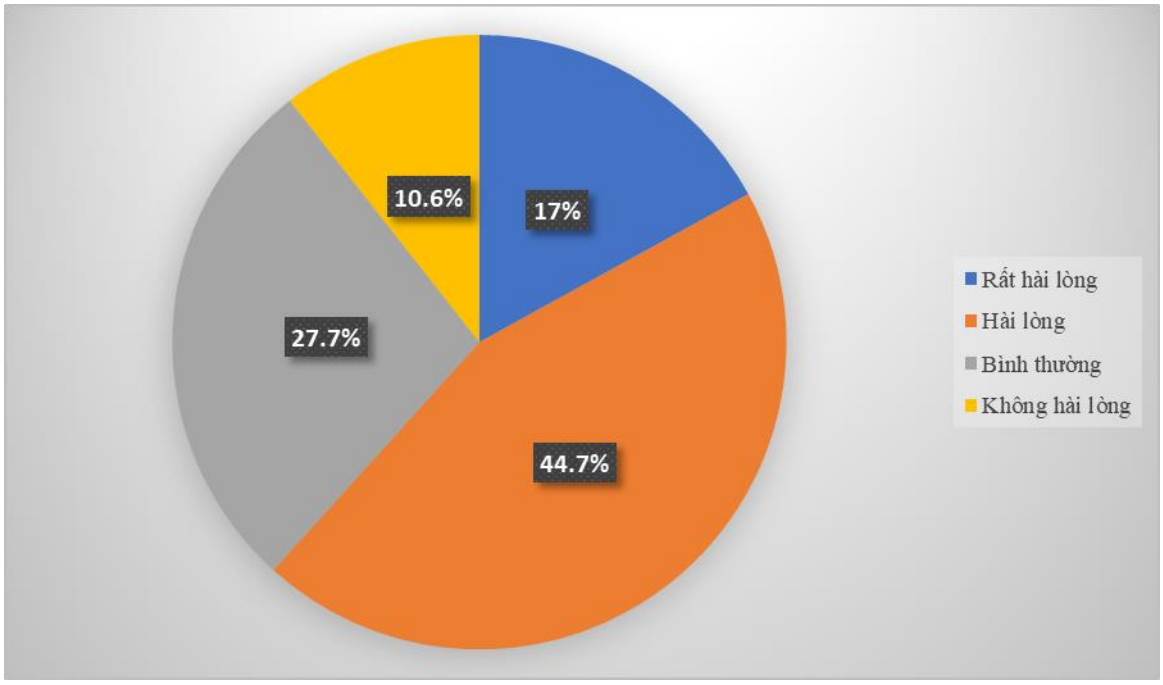

Biểu đồ 2.3. Biểu đồ đánh giá mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế trong hoạt động tham vấn

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua biểu đồ ở trên ta thấy mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý được đánh giá ở mức độ hài lòng chiếm tỷ lệ cao nhất là 44.7%; tỷ lệ trả lời là bình thường chiếm 27.7%; có 17% là rất hài lòng, và có tới 10.6% không hài lòng.

Như vậy, ta có thể thấy hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội đã đem lại hiệu quả khi có tới 61.7% người chăm sóc thay thế cảm thấy hài lòng và rất hài lòng về hoạt động này. Phỏng vấn sâu bà N.T.H (40 tuổi, người chăm sóc thay thế) trả lời rằng: *"Tôi rất vui khi được tham gia các buổi tham vấn. Các chuyên gia đã tham vấn cho tôi rất nhiều về các cách làm sao để có thể giải tỏa áp lực trong công việc và đặc biệt là tham vấn cho tôi làm sao có mối quan hệ thật tốt với gia đình và mọi người xung quanh.."*. Tuy nhiên, có tới 10.6% người chăm sóc thay thế không hài lòng với hoạt động tham vấn tâm lý. Lý do nhiều người chăm sóc thay thế không hài lòng với hoạt động này là do tần suất thực hiện ít hơn so với các hoạt động khác. Bên cạnh đó, cơ sở chưa có nhân viên công tác xã hội nên các hoạt động tham vấn tâm lý đều phải chờ vào các buổi có chuyên gia.

Như vậy, hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đóng vai trò quan trọng trong việc giúp người chăm sóc thay thế được giải tỏa những căng thẳng, khủng hoảng và cách để điều hòa các mối quan hệ xung quanh. Tuy nhiên, do kinh phí còn eo hẹp nên hoạt động vẫn chưa được tổ chức thường xuyên. Do đó, ban lãnh đạo Làng cần có sự quan tâm hơn nữa trong việc huy động nguồn lực tài chính để hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được tổ chức thường xuyên hơn và đạt hiệu quả hơn.

2.3.2. Hoạt động huy động nguồn lực

Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là việc ban lãnh đạo Làng, cán bộ nhân viên đánh giá nhu cầu hỗ trợ tâm lý của người chăm sóc thay thế, từ đó căn cứ trên nguồn lực thực tế về tự nhiên, con người, về cơ sở vật chất tại Làng để xây dựng kế hoạch,

tiến hành huy động các nguồn lực đó vào mục đích hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

Qua khảo sát 47 người chăm sóc thay thế trả lời tại Làng có tổ chức các hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Hoạt động này được đánh giá qua các khía cạnh: Nội dung của hoạt động huy động nguồn lực; sự tham gia của các tổ chức, cá nhân; tần suất huy động nguồn lực và mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động huy động nguồn lực hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Cụ thể như sau:

Nội dung hoạt động huy động nguồn lực

Xác định được vai trò của hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là việc làm hết sức cần thiết nên trong thời gian qua ban lãnh đạo và cán bộ Làng đã tổ chức huy động các nguồn lực sẵn có tại địa phương để hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Cụ thể các nội dung của hoạt động huy động nguồn lực như sau:

Bảng 2.9. Tổng hợp các nội dung của hoạt động huy động nguồn lực

Nội dung huy động nguồn lực	Số người	Tỷ lệ (%)
Thông qua người chăm sóc đại diện để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của người chăm sóc thay thế	32	68.1
Sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động tham vấn, tư vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế	47	100
Mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý về tư vấn cho người chăm sóc thay thế	29	61.7
Liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho người chăm sóc thay thế	27	57.4
Huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức xây dựng quỹ cho người chăm sóc thay thế	0	0

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua bảng số liệu trên, ta thấy việc sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động văn hóa – thể thao, tư vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ lớn nhất là 100%; Thứ hai là thông qua người chăm sóc đại diện để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ 68.1%; Thứ ba là việc mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý về tư vấn cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ 61.7%; Thứ tư là việc liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ 57.4%; và cuối cùng là huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức xây dựng quỹ cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ 0%

Qua kết quả khảo sát trên ta thấy, hoạt động huy động nguồn lực tại Làng tập trung nhiều nhất vào việc sử dụng cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng có sẵn như hội trường, sân chơi của Làng để làm địa điểm cho người chăm sóc thay thế sinh hoạt. Đây là nơi rộng rãi, thoáng mát, đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của người chăm sóc thay thế. Tuy nhiên, việc huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ xây dựng quỹ cho người chăm sóc thay thế tại Làng chiếm tỷ lệ 0%. Giải thích về việc này, ông N.X.S – Giám đốc Làng trẻ em SOS Hà Nội cho biết: *"Thực tế hiện nay trên địa bàn quận có rất nhiều các công ty, doanh nghiệp nhưng chúng tôi chỉ huy động các công ty, doanh nghiệp hỗ trợ cho quỹ khuyến học cho trẻ trong Làng, còn việc huy động cho người chăm sóc thay thế trong Làng là chưa có...."*

Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân

Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế có vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế, cần có sự tham gia của các

cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội và các cá nhân. Cụ thể được thể hiện qua biểu đồ như sau:

Đơn vị tính:%

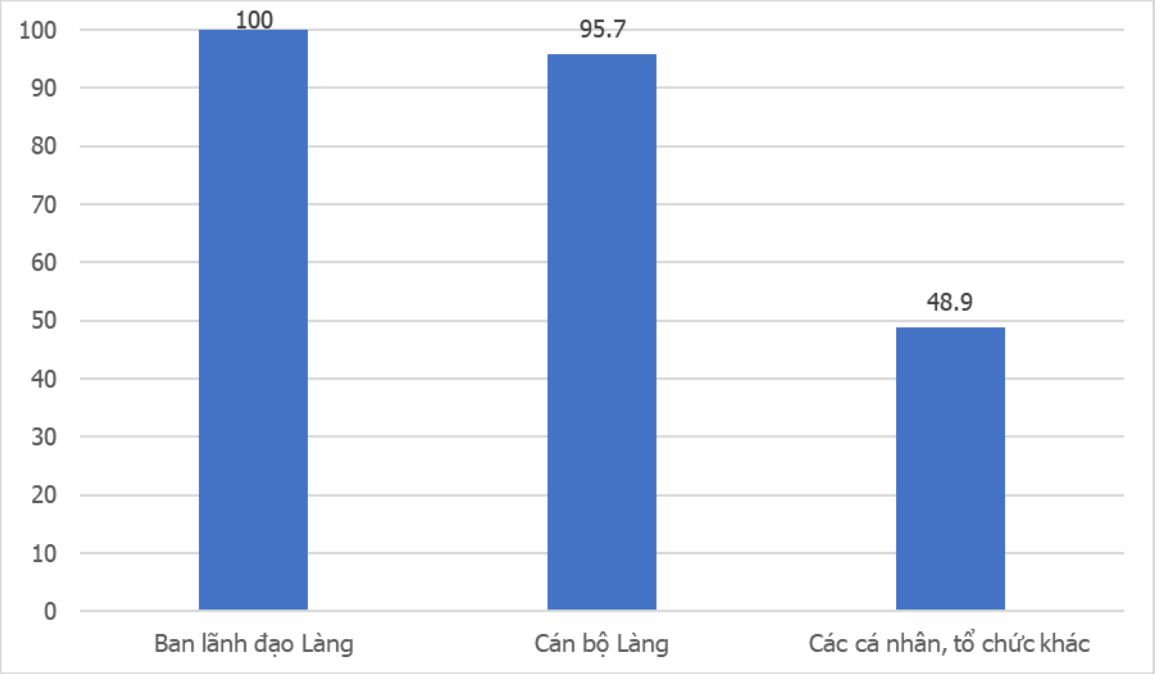

Biểu đồ 2.4. Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động huy động nguồn lực cho người chăm sóc thay thế

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua bảng số liệu tổng hợp kết quả ở trên, ta thấy ban lãnh đạo Làng là những người tham gia vào hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ cao nhất 100%. Thứ hai, cán bộ Làng chiếm 95.7% và đứng thứ ba là các cá nhân, tổ chức khác chiếm 48.9%.

Ban lãnh đạo Làng và cán bộ Làng là hai yếu tố then chốt, tham gia nhiều nhất trong việc huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế vì họ là người nắm rõ nhất các nhu cầu của người chăm sóc thay thế. Họ hiểu người chăm sóc thay thế tại Làng đang cần đáp ứng mong muốn gì. Bên cạnh đó, họ cũng nắm bắt được những nguồn lực sẵn có

trong Làng như tình hình dân trí, hệ thống cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng và họ có mối quan hệ tốt với những tổ chức, cá nhân khác. Từ việc nắm bắt rõ tình hình tại Làng và người chăm sóc thay thế và có những mối quan hệ tốt, họ sẽ xây dựng được kế hoạch huy động và sử dụng các nguồn lực bên trong, bên ngoài nhằm mục đích hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đạt hiệu quả cao.

Nhân viên công tác xã hội là nhân tố quan trọng trong việc huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế nhưng tại Làng chưa có mạng lưới nhân viên công tác xã hội nên hầu hết việc triển khai các hoạt động huy động nguồn lực đều do ban lãnh đạo Làng, cán bộ trong Làng phụ trách và đảm nhiệm.

Tần suất hoạt động huy động nguồn lực

Huy động nguồn lực muốn mang lại hiệu quả cao bên cạnh việc xác định được nhu cầu của người chăm sóc thay thế và nguồn lực tại cơ sở còn phải quan tâm đến tần suất huy động nguồn lực. Việc huy động nguồn lực thường xuyên sẽ giúp có thêm nhiều nguồn lực về con người, tài chính, cơ sở vật chất để công tác hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thực hiện dễ dàng hơn, tốt hơn. Cụ thể đánh giá được thông qua kết quả khảo sát sau:

Bảng 2.10. Tần suất tổ chức hoạt động huy động nguồn lực

Tần suất huy động nguồn lực	Số người	Tỷ lệ (%)
Thường xuyên	33	70.2
Thỉnh thoảng	9	19.2
Hiếm khi	5	10.6
Không bao giờ	0	0
Tổng	**47**	**100**

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Bảng số liệu trên cho ta thấy tần suất thực hiện hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thực hiện thường xuyên với 33 người trả lời chiếm tỷ lệ cao nhất 70.2%; có 09 người trả lời thỉnh thoảng chiếm tỷ lệ 19.2% và chỉ có 05 người trả lời hiếm khi và không có người chăm sóc thay thế nào trả lời là không bao giờ (chiếm tỷ lệ 0%)

Kết quả trên cho ta thấy được sự nhìn nhận, đánh giá được vấn đề huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế của ban lãnh đạo Làng. Ban lãnh đạo đã nhận thức được vai trò quan trọng của việc huy động nguồn lực. Đó là yếu tố kiên quyết tác động đến hiệu quả của công tác hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Ông N.X.S – Giám đốc Làng trẻ em SOS Hà Nội cho biết: *"Chúng tôi đã xác định được tầm quan trọng của việc huy động nguồn lực vì để thực hiện hoạt động công tác xã hội được tốt thì cần rất nhiều yếu tố tác động như con người, tài chính, cơ sở vật chất. Chính vì vậy, chúng tôi thường xuyên huy động tất cả các nguồn lực bên trong và bên ngoài làm sao thực hiện tốt nhất hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng".*

Tuy nhiên, số người trả lời tần suất thực hiện hoạt động huy động nguồn lực là thỉnh thoảng và hiếm khi chiếm tổng tỷ lệ là 29.8%. Nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ này là do mỗi nguồn lực có những tính chất khác nhau. Có nguồn lực có thể huy động được thường xuyên như vậy. Ông N.X.H – cán bộ tại Làng cho biết: *"Những nguồn lực sẵn có tại Làng như hệ thống loa đài, hội trường, sân chơi,… đều có thể huy động thường xuyên. Nhưng nguồn lực bên ngoài về con người thì chúng tôi lại chưa huy động được nhiều vì còn bị phụ thuộc nhiều vào yếu tố tài chính…"*

Vì vậy, để hoạt động huy động nguồn lực đạt hiệu quả thì Làng cần tăng cường huy động thêm các nguồn lực bên ngoài và đặc biệt là huy động

nguồn lực tài chính. Vì khi có được nguồn lực tài chính dồi dào thì mọi hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đều được thực hiện dễ dàng hơn, chất lượng hơn.

Mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế với hoạt động huy động nguồn lực

Trong quá trình khảo sát về việc đánh giá hiệu quả của hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đánh giá thông qua mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế cụ thể qua biểu đồ sau:

Đơn vị tính: %

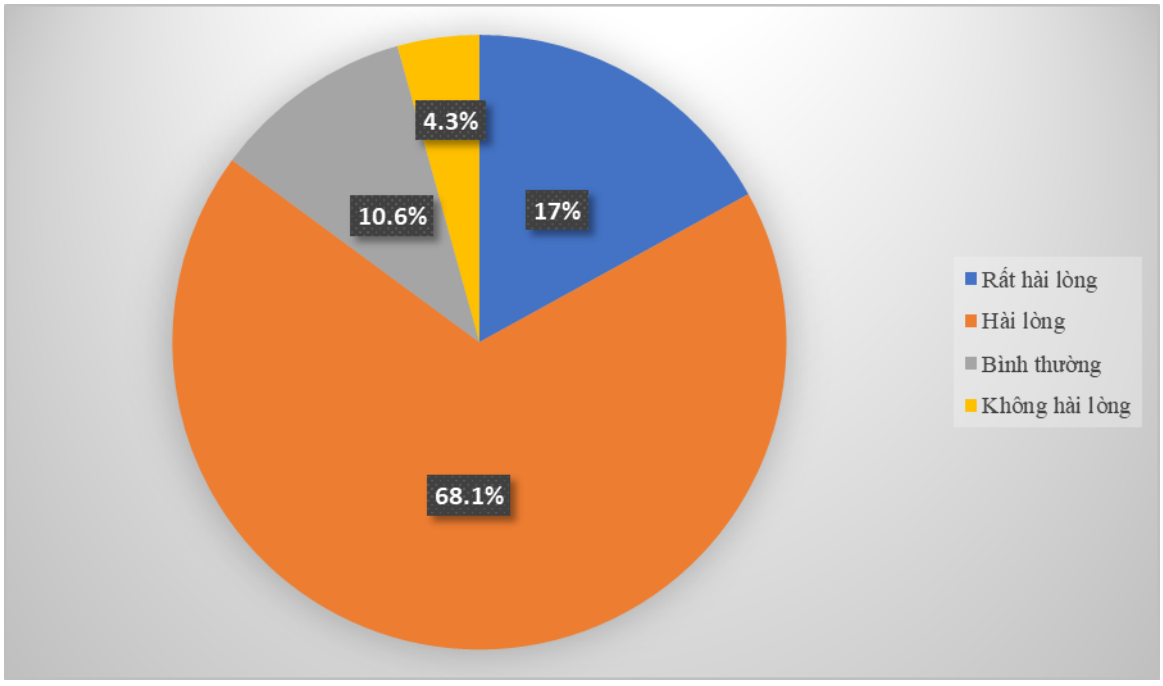

Biểu đồ 2.5. Biểu đồ đánh giá mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế trong hoạt động huy động nguồn lực

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua biểu đồ trên ta thấy, mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động huy động nguồn lực được đánh giá ở mức độ hài lòng

chiếm tỷ cao nhất với 32 người chọn (chiếm tỷ lệ 68.1%); 08 người được hỏi trả lời là tôi rất hài lòng (chiếm tỷ lệ 17%); 05 người (chiếm tỷ lệ 10.6%) người được hỏi trả lời là bình thường; chỉ có 02 người (chiếm tỷ lệ 4.3%) trả lời là không hài lòng.

Hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế ở Làng trẻ em SOS Hà Nội được thực hiện khá tốt với 85.1% người chăm sóc thay thế hài lòng và rất hài lòng với hoạt động này. Tuy nhiên, vẫn còn 4.3% người chăm sóc thay thế cảm thấy không hài lòng với hoạt động huy động nguồn lực. Phỏng vấn sâu bà N.T.H – người chăm sóc thay thế (40 tuổi) cho biết: *"Tôi thấy khi mời các chuyên gia về tư vấn cho chúng tôi vẫn còn ít lắm, nhiều khi tôi muốn gặp ngay chuyên gia để hỏi mà không được. Thỉnh thoảng các bác mới vào một lần thôi"*.

Như vậy, hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đã được tổ chức khá thường xuyên. Hoạt động này có vai trò quan trọng trong việc đánh giá nhu cầu của người chăm sóc thay thế, đánh giá những nguồn lực sẵn có và những nguồn lực bên ngoài. Tuy nhiên, ban lãnh đạo Làng mới thực hiện tốt các nguồn lực sẵn có, còn việc huy động các nguồn lực bên ngoài, nguồn lực tài chính vẫn còn chưa được huy động thường xuyên. Để hoạt động huy động nguồn lực được thực hiện tốt hơn nữa, cần chú ý huy động hơn nguồn lực tài chính.

2.3.3. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế là những hoạt động giúp người chăm sóc thay thế nâng cao sức khỏe thể chất, trình độ chuyên môn và cách giáo dục cho trẻ, tạo điều kiện để người chăm sóc thay thế và trẻ hiểu nhau hơn. Nhận thức được điều đó, Làng trẻ em SOS Hà Nội đã tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế trong Làng.

Qua khảo sát 47 người chăm sóc thay thế trả lời tại Làng có tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Hoạt động này được đánh giá qua các khía cạnh: Nội dung của hoạt động giáo dục kỹ năng sống; sự tham gia của các tổ chức, cá nhân; tần suất huy động nguồn lực và mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Cụ thể như sau:

Nội dung của hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Bảng 2.11. Tổng hợp nội dung của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế

Nội dung giáo dục kỹ năng sống	Số người	Tỷ lệ (%)
Kỹ năng giao tiếp	47	100
Kỹ năng xử lý khủng hoảng, căng thẳng	29	61.7
Kỹ năng chăm sóc trẻ	45	95.7

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Nhìn vào bảng số liệu trên, ta thấy hoạt động giáo dục kỹ năng sống chiếm tỷ lệ cao nhất là 100% (47 người lựa chọn); Tiếp theo đến kỹ năng chăm sóc trẻ chiếm tỷ lệ 95.7% và cuối cùng là kỹ năng xử lý khủng hoảng, căng thẳng chiếm tỷ lệ 61.7%

Để tìm hiểu sâu hơn về hoạt động này, học viên đã có cuộc phỏng vấn sâu với ông N.V.S – Giám đốc Làng cho biết: *"Chúng tôi đã tổ chức nhiều các lớp tập huấn cho người chăm sóc thay thế tham gia học về kỹ năng sống, người chăm sóc thay thế tham gia rất tích cực và vui vẻ. Các lớp tổ chức tại đây thường do Làng phối hợp mời giáo viên về dạy chứ Làng chưa có cán bộ có chuyên môn sâu để giảng dạy về nội dung này".*

Trao đổi với bà N.T.S (37 tuổi – người chăm sóc thay thế), bà cho biết: *"Chúng tôi rất thích được tham gia các lớp học kỹ năng sống, khi được tập huấn chúng tôi biết được những kỹ năng làm chủ cảm xúc, kỹ năng bảo*

vệ bản thân và bảo vệ trẻ, những kiến thức rất cần thiết với công việc của tôi".

Hàng năm, Làng trẻ em SOS Hà Nội thường xuyên tổ chức các hoạt động lao động, các câu lạc bộ năng khiếu, các buổi giao lưu, học tập rèn luyện kỹ năng sống giữa người chăm sóc thay thế và trẻ như: phong trào cùng mẹ làm việc nhà; tham gia lao động sản xuất (trồng rau); tổ chức các câu lạc bộ cắm hoa nghệ thuật; tọa đàm về các vấn đề giới và đặc điểm tâm lý lứa tuổi; tổ chức các lớp học sơ cứu khi bị thương, bị đuối nước…

Làng trẻ em SOS Hà Nội cũng tổ chức các buổi tập huấn kiến thức bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em; Tập huấn phương pháp kỷ luật tích cực; Tập huấn kỹ năng mềm và phòng chống xâm hại trẻ em. Nội dung chủ yếu trong các buổi tập huấn nhằm triển khai luật trẻ em, giúp mọi người nắm được các nguyên tắc khi làm việc với trẻ, xác định được một số hình thức kỷ luật trẻ em không phù hợp và cách thức kỷ luật trẻ em mang tính tích cực theo độ tuổi. Người chăm sóc thay thế tham gia tích cực, chia sẻ thẳng thắn những biện pháp kỷ luật mà họ còn sử dụng trong chăm sóc nuôi dạy trẻ và nhận được sự hướng dẫn, giải đáp từ thường trực ban bảo vệ trẻ em của Làng. Bên cạnh đó, người chăm sóc thay thế còn nắm được các phương pháp kỷ luật tích cực, không sử dụng bạo lực trong chăm sóc nuôi dạy trẻ. Người chăm sóc thay thế đều nắm được nguyên tắc, phương pháp tạo cho trẻ cảm giác ấm áp, cách xây dựng mối quan hệ với trẻ, đặc biệt là phương pháp trở thành người bạn đồng hành của trẻ.

Ngoài ra, người chăm sóc thay thế còn có được kiến thức trong phòng chống xâm hại trẻ em, các biện pháp bảo vệ trẻ em khỏi bị xâm hại cũng như những cách xử lý trong tình huống đó. Hiểu được tầm quan trọng của việc tạo ra một môi trường yêu thương và thiết lập nền tảng cho trẻ để nâng cao

khả năng tự vệ, trang bị cho trẻ những kỹ năng sống cần thiết giúp trẻ hòa nhập cộng đồng.

Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân

Đơn vị tính:%

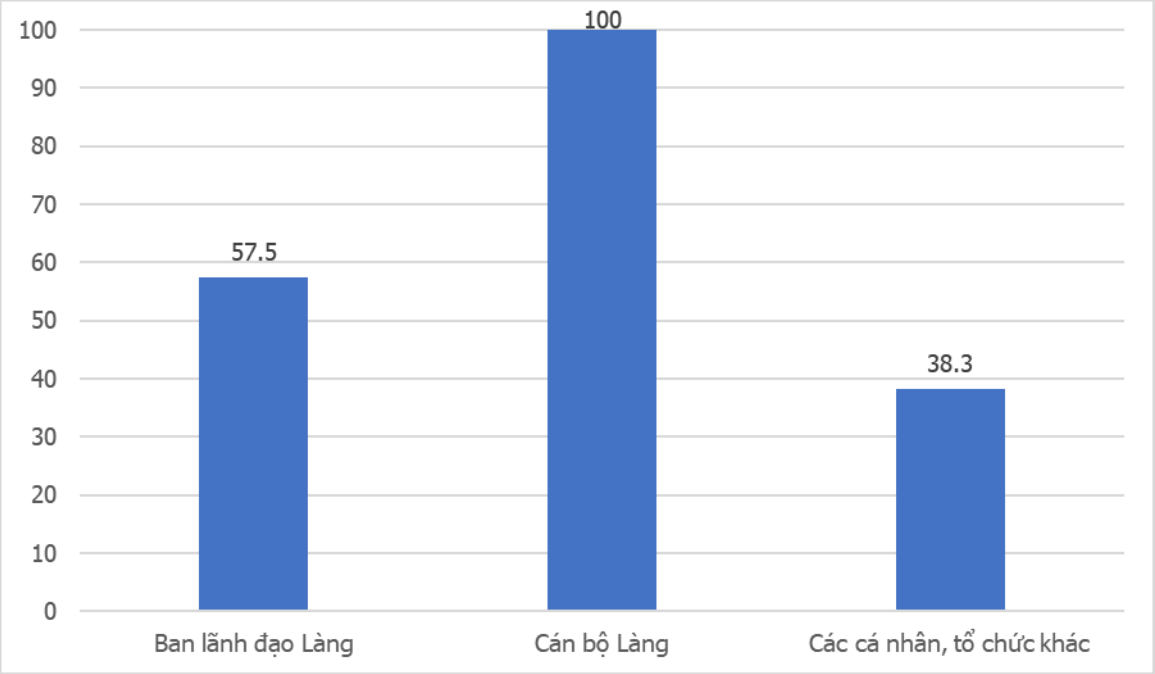

Biểu đồ 2.6. Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua bảng số liệu trên, ta thấy cán bộ Làng có sự tham gia nhiều nhất vào hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế chiếm tỷ lệ 100%; Ban lãnh đạo Làng đứng thứ hai với tỷ lệ 57.5% và các cá nhân, tổ chức khác chiếm tỷ lệ 38.3%. Bà T.T.T.H – Cán bộ Làng trẻ em SOS Hà Nội cho biết: *"Theo phân cấp và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thì cán bộ như tôi vẫn là người có trách nhiệm chính và chủ yếu trong việc tổ chức các lớp giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế trong Làng. Bản thân tôi cũng là một người chăm sóc thay thế trong Làng, khi chúng tôi nhận thấy chăm sóc thay thế thiếu hụt một kỹ năng xử lý tình*

huống nào đấy, chúng tôi sẽ lên kế hoạch mở lớp bổ sung kỹ năng đó cho người chăm sóc thay thế, sau đó trình lên ban lãnh đạo phê duyệt và mở lớp"

Tần suất của hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Bảng 2.12. Tần suất tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế

Tần suất huy động nguồn lực	Số người	Tỷ lệ (%)
Thường xuyên	35	74.5
Thỉnh thoảng	12	25.5
Hiếm khi	0	0
Không bao giờ	0	0
Tổng	**47**	**100**

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Dựa vào bảng tổng hợp trên, ta có thể nhận thấy rằng có 74.5% người chăm sóc thay thế được hỏi đều trả lời rằng hoạt động giáo dục kỹ năng sống được thực hiện với tần suất là thường xuyên, có 25.5% trả lời tần suất thực hiện là thỉnh thoảng và 0% trả lời là hiếm khi và không bao giờ. Điều này cho ta thấy được sự quan tâm của ban lãnh đạo Làng và hiệu quả mà hoạt động này mang lại. Bên cạnh đó còn là tinh thần tham gia của chính bản thân người chăm sóc thay thế. Họ coi việc tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống là hoạt động không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày.

Mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế với hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Đơn vị tính: %

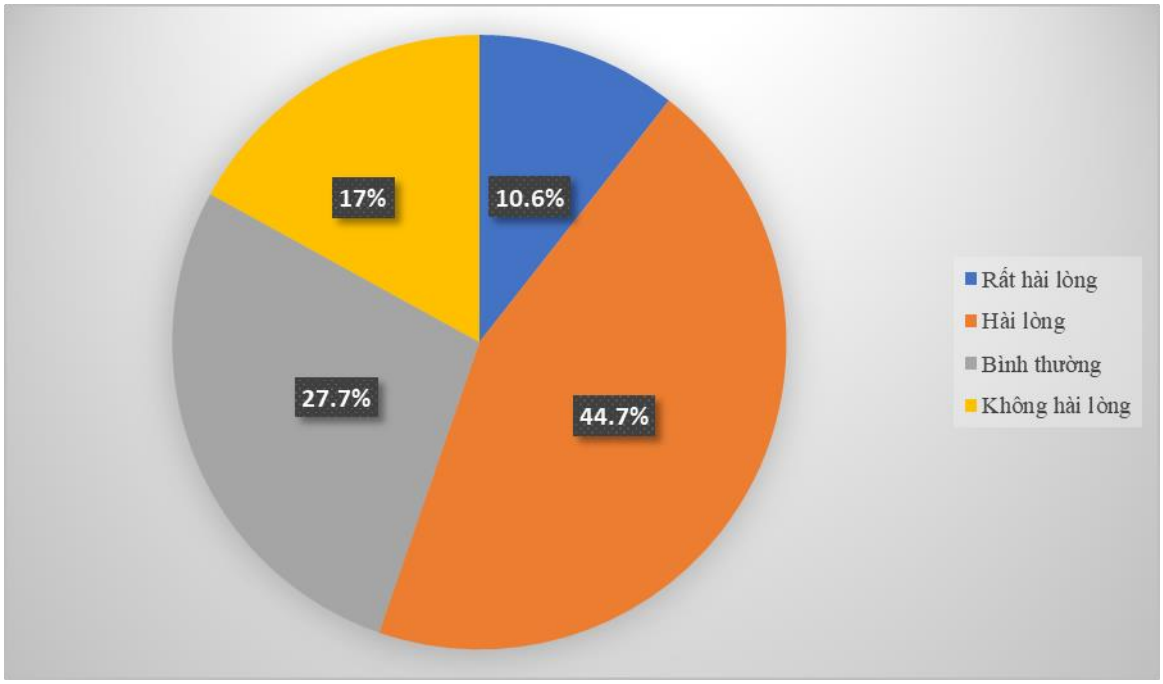

Biểu đồ 2.7. Biểu đồ đánh giá mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Qua biểu đồ trên, ta thấy mức độ hài lòng của người chăm sóc thay thế về hoạt động giáo dục kỹ năng sống được đánh giá ở mức độ hài lòng chiếm tỷ lệ cao nhất là 44.7%; Tỷ lệ trả lời là bình thường chiếm 27.7%, chỉ có 10.6% là rất hài lòng và có tới 17% không hài lòng.

Như vậy, ta có thể thấy hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội đã đem lại hiệu quả khi có tới khoảng 55% người chăm sóc thay thế cảm thấy rất hài lòng và hài lòng về hoạt động này. Điều này chứng tỏ hoạt động này đã mang lại nhiều lợi ích cho người chăm sóc thay thế. Sự đa dạng trong các nội dung giáo dục kỹ năng sống rất phù hợp và phần nào đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ tâm lý cho

người chăm sóc thay thế. Phỏng vấn sâu bà Đ.T.C (46 tuổi) trả lời rằng: *"Tôi rất thích tham gia vào các buổi tập huấn về kỹ năng sống của Làng. Qua các buổi tập huấn, tôi biết làm thế nào để có mối quan hệ tốt với gia đình và những người xung quanh"*.

Tóm lại, hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội diễn ra khá thường xuyên với các hoạt động phù hợp với sức khỏe, năng lực, nhu cầu của người chăm sóc thay thế. Đa phần người chăm sóc thay thế đều rất hài lòng và hài lòng về hoạt động này vì nó đem lại kiến thức, niềm vui, sự thoải mái, sự chia sẻ và tạo sự gần gũi, tạo mối quan hệ được với những người chăm sóc thay thế khác và trẻ trong Làng. Tuy nhiên, hoạt động này chưa có sự tham gia của nhân viên công tác xã hội nên làm hạn chế việc kết nối với các nguồn lực cần thiết trong hỗ trợ tâm lý nhất là những người chăm sóc thay thế - người gặp phải rất nhiều căng thẳng, khủng hoảng trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mồ côi.

2.4. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế với những kết quả như trên là do có sự tác động của các yếu tố: hệ thống chính sách; ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách; bản thân người chăm sóc thay thế.

2.4.1. Hệ thống chính sách

Trong bất kỳ lĩnh vực nào, hệ thống chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước luôn giữ vai trò quan trọng, đó chính là hành lang pháp lý, là cơ sở để đưa ra các chính sách đến với cuộc sống một cách ý nghĩa và đúng mục đích. Các chế độ, chính sách của Nhà nước hiện đang được thực hiện theo quy định chi tiết cụ thể đối với đối tượng là người chăm sóc thay thế tại các

cơ sở trên cả nước nói chung và tại Làng trẻ em SOS Hà Nội nói riêng. Đây là sự quan tâm, chăm lo đến đời sống của những người chăm sóc cho người yếu thế trong xã hội. Đó là mặt ảnh hưởng mang tính thuận lợi đến hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Hệ thống chính sách pháp luật được thể hiện thông qua các chủ trương, chính sách, tổ chức triển khai thực hiện, trách nhiệm các bên tham gia, kinh phí thực hiện công tác cán bộ. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính:%

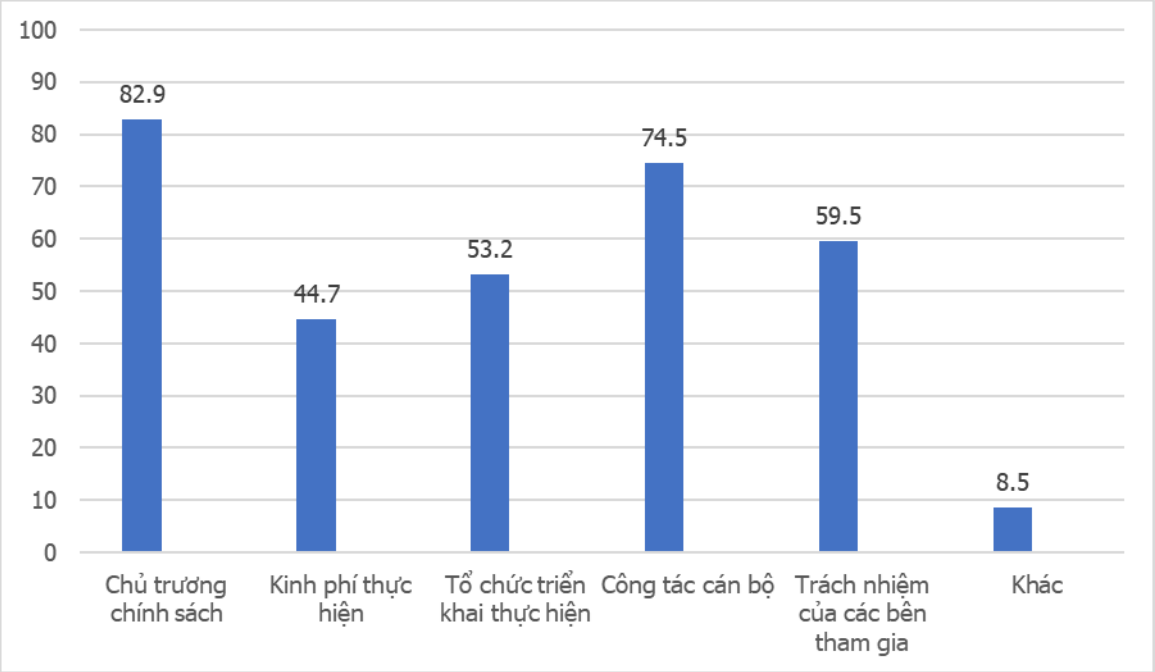

Biểu đồ 2.8. Biểu đồ thể hiện sự tác động của các yếu tố thuộc hệ thống chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Biểu đồ 2.8. cho thấy, đối với người chăm sóc thay thế trong 5 yếu tố thuộc về hệ thống chính sách pháp luật của nhà nước thì yếu tố chủ trương, chính sách của Đảng có vai trò quan trọng nhất, có 39 người (chiếm tỷ lệ 82.9%) lựa chọn. Chủ trương chính sách có đúng đắn, phù hợp, khả thi thì

mới có nền tảng vững chắc cho việc đầu tư và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Công tác cán bộ cũng là một yếu tố quan trọng được 74.5% người lựa chọn. Trên thực tế, hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đem lại hiệu quả cần có đội ngũ cán bộ công tác xã hội chuyên nghiệp. Con người luôn là yếu tố then chốt trong việc thực hiện các chủ trương chính sách, nếu không có những cán bộ giỏi, đạo đức tốt, kỹ năng vững vàng thì chính sách sẽ bị hiểu sai hoặc thực hiện không triệt để gây lãng phí nguồn tài chính được đầu tư cho chính sách.

Trách nhiệm của các bên tham gia cũng có những tác động nhất định tới cơ chế chính sách và thực hiện chính sách. Các bên tham gia biết phối hợp, nhận thức rõ thẩm quyền, trách nhiệm và vai trò của mình trong ghệ thống cơ chế chính sách sẽ tạo ra sự hoạt động trơn tru, không chồng chéo. Tiêu chí này có 28 người lựa chọn chiếm tỷ lệ 59.5%.

Việc tổ chức triển khai thực hiện một cách khoa học, chặt chẽ sẽ giúp cho các chính sách được thực hiện kịp thời, có sức lan tỏa nhanh và đảm bảo được tính bao phủ đầy đủ tới các đối tượng được hưởng chính sách. Tiêu chí này chiếm tỷ lệ 53.2% với 25 người lựa chọn

Yếu tố kinh phí thực hiện cũng chiếm một tỷ lệ khá cao 44.7% với 21 người trả lời. Nếu chủ trương chính sách tốt nhưng không được đầu tư kinh phí đúng mức thì chính sách cũng không được khai thác tối đa dẫn đến hiệu quả thấp.

2.4.2. Ban lãnh đạo Làng và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách

Ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách là yếu tố rất quan trọng và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội do họ là những người làm việc trực tiếp với người chăm sóc thay thế, gần người

chăm sóc thay thế nhất. Chính nhận thức và sự can thiệp đúng đắn, tích cực của lãnh đạo Làng sẽ tạo ra một sức mạnh lớn trong việc thực hiện các hoạt động trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Tuy nhiên, yếu tố ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận chính sách ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được thể hiện ở những khía cạnh như khả năng chuyên môn, thái độ làm việc, phẩm chất đạo đức. Cụ thể như sau:

Khả năng chuyên môn

Đơn vị tính: %

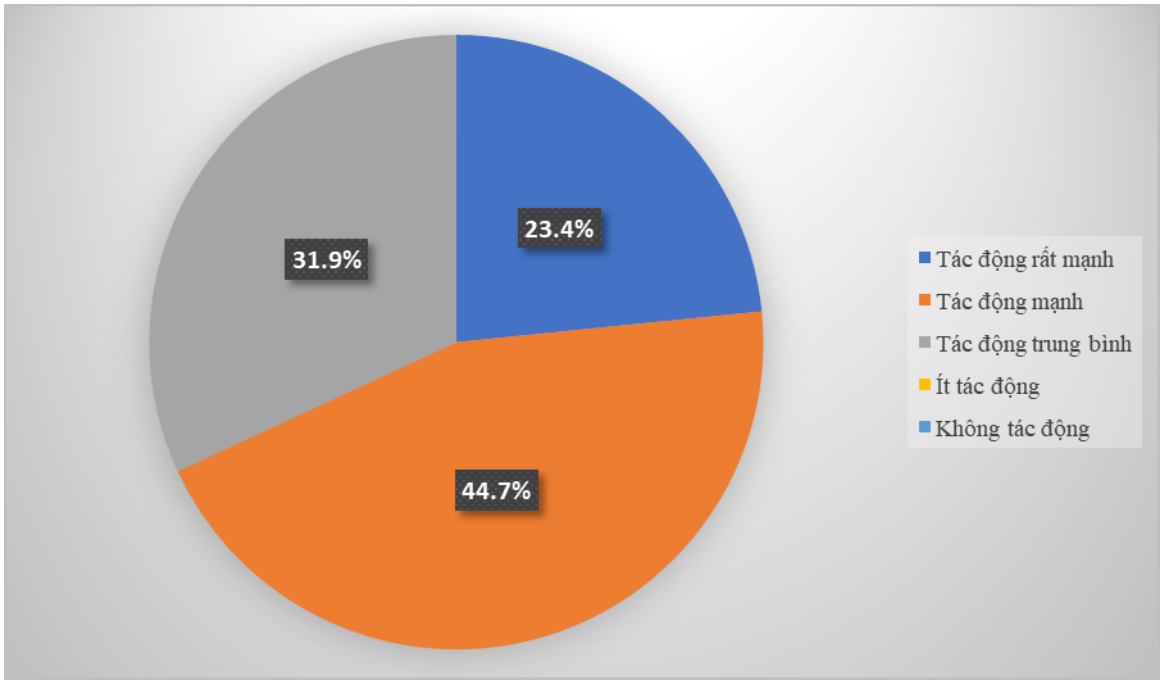

Biểu đồ 2.9. Biểu đồ thể hiện sự ảnh hưởng của khả năng chuyên môn của ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Muốn thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế thì trước hết từ lãnh đạo Làng cho đến cán bộ nhân viên cần phải có

chuyên môn, nghiệp vụ. Có tới hơn 70% người chăm sóc thay thế đánh giá tác động rất mạnh và mạnh của yếu tố này và 0% người chăm sóc thay thế cho rằng yếu tố này ít tác động hay không tác động tới việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Vì yếu tố này liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo của ban lãnh đạo Làng và công tác thực hiện chức năng, nhiệm vụ trực tiếp của đội ngũ cán bộ chuyên môn trong thực hiện hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Chỉ khi họ có được nhận thức đúng đắn thì mới có được những chỉ đạo đúng đắn.

Trong những năm qua, ban lãnh đạo Làng trẻ em SOS Hà Nội luôn chú trọng, quan tâm đến người chăm sóc thay thế, đặc biệt là những hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Ban lãnh đạo và cán bộ luôn đoàn kết, thống nhất và thể hiện trách nhiệm đối với các hoạt động tại Làng. Lãnh đạo Làng thường xuyên kiểm tra, đôn đốc cán bộ thực hiện đúng, đủ các chính sách trợ giúp đối với người chăm sóc thay thế theo hướng dẫn của Đảng và Nhà nước quy định trong các Nghị định, thông tư… Đồng thời, kịp thời cập nhật và triển khai chính sách mới đến người chăm sóc thay thế để họ nắm bắt và biết về các chính sách, chế độ mà họ được hưởng.

Thái độ làm việc

Ngoài khả năng chuyên môn, còn có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế như thái độ nhiệt tình của ban lãnh đạo và cán bộ; sự tâm huyết, lòng yêu nghề và sự hứng thú công việc. Những yếu tố đó được người chăm sóc thay thế đánh giá ở nhiều mức độ khác nhau từ mức độ rất mạnh, tác động mạnh, tác động trung bình, ít tác động và không tác động. Mức độ tác động rất mạnh và mạnh chiếm tỷ lệ nhiều hơn so với các mức độ còn lại. Cụ thể:

Đơn vị tính:%

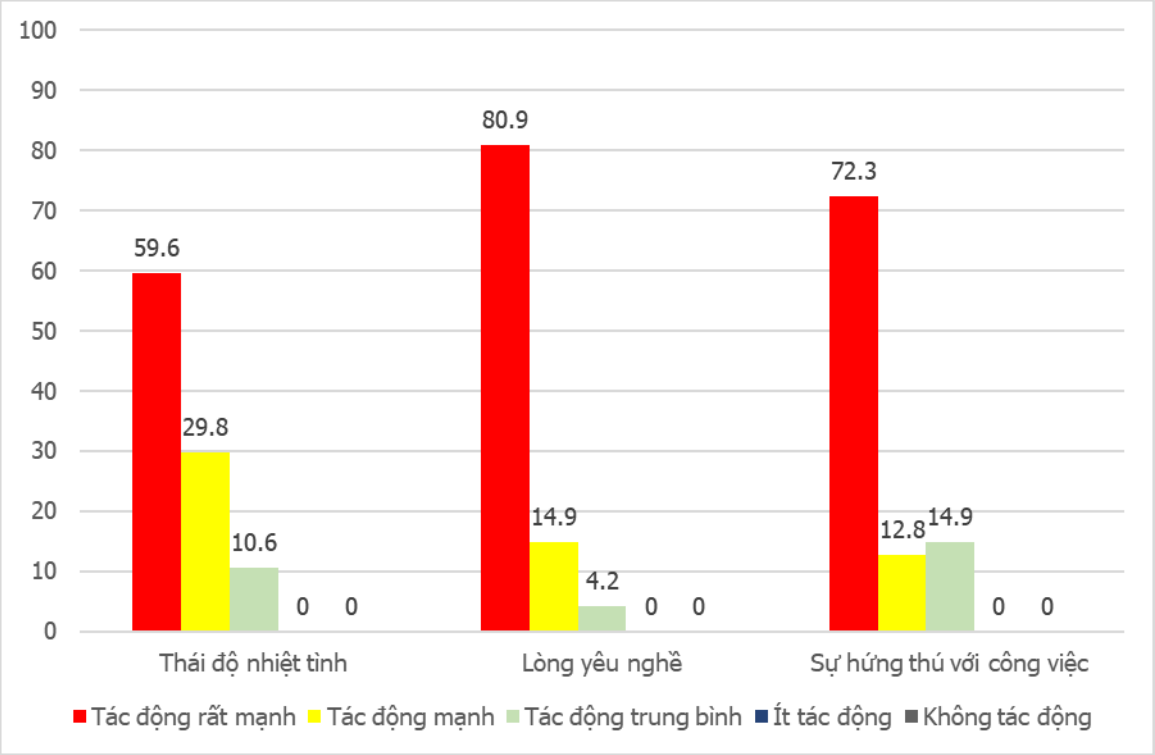

Biểu đồ 2.10. Biểu đồ thể hiện sự ảnh hưởng của thái độ làm việc của ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Có 59.6% người chăm sóc thay thế cho rằng thái độ nhiệt tình của lãnh đạo và cán bộ có tác động rất mạnh, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của công tác xã hội; Có 29.8% người chăm sóc thay thế cho rằng có tác động mạnh; 10.6% người chăm sóc thay thế đánh giá có tác động trung bình đến kết quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế và không có ai lựa chọn yếu tố thái độ nhiệt tình của lãnh đạo và cán bộ Làng có ít tác động hoặc không tác động tới hoạt động công tác xã hội. *"Lúc mới vào đây, tôi cũng bỡ ngỡ, lo sợ nhiều lắm nhưng các cô chú*

cán bộ lúc nào cũng động viên tôi, nhiệt tình hướng dẫn tôi mọi điều…" (P.V.S. H.N.L – NCSTT, 39 tuổi)

Sự tâm huyết, lòng yêu nghề cũng là một trong những yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Sự lựa chọn ở mức độ tác động rất mạnh là 80.9%; 14.9% là lựa chọn ở mức độ mạnh và 4.2% lựa chọn ở mức độ trung bình; không có ai cho rằng yếu tố này ít tác động và không tác động tới kết quả của hoạt động.

Yếu tố liên quan đến sự hứng thú với công việc cũng là một yếu tố quan trọng. Có kỹ năng chuyên môn, có kiến thức nhưng lại không có đam mê, không có hứng thú với công việc thì cũng không thực hiện được vai trò của mình. Có tới hơn 85% người chăm sóc thay thế cho rằng yếu tố này có tác động rất mạnh và mạnh tới hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế và không một người tham gia nghiên cứu này đánh giá yếu tố này ít tác động hay không có tác động tới hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Ngoài yếu tố thuộc về kiến thức, trình độ chuyên môn thì yếu tố về thái độ làm việc cũng giữ vai trò rất quan trọng. Người lãnh đạo, người cán bộ thực hiện chính sách có cái tâm trong sáng, không mưu cầu cá nhân, làm việc hăng say hết mình vì công việc, trách nhiệm với công việc thì sẽ luôn được thực hiện công việc tốt và đầy đủ.

2.4.3. Bản thân người chăm sóc thay thế

Như đã phân tích ở trên, người chăm sóc thay thế trong quá trình làm việc gặp phải rất nhiều khó khăn về tâm sinh lý. Trong quá trình đi khảo sát thực tế tại Làng, học viên nhận thấy những yếu tố tác động lớn đến người chăm sóc thay thế trong hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý là: yếu tố sức khỏe của người chăm sóc thay thế; sự chủ động của người chăm sóc

thay thế và sự nhận thức về mục đích, ý nghĩa của hoạt động công tác xã hội. Biểu đồ dưới đây sẽ đánh giá cụ thể:

Đơn vị tính:%

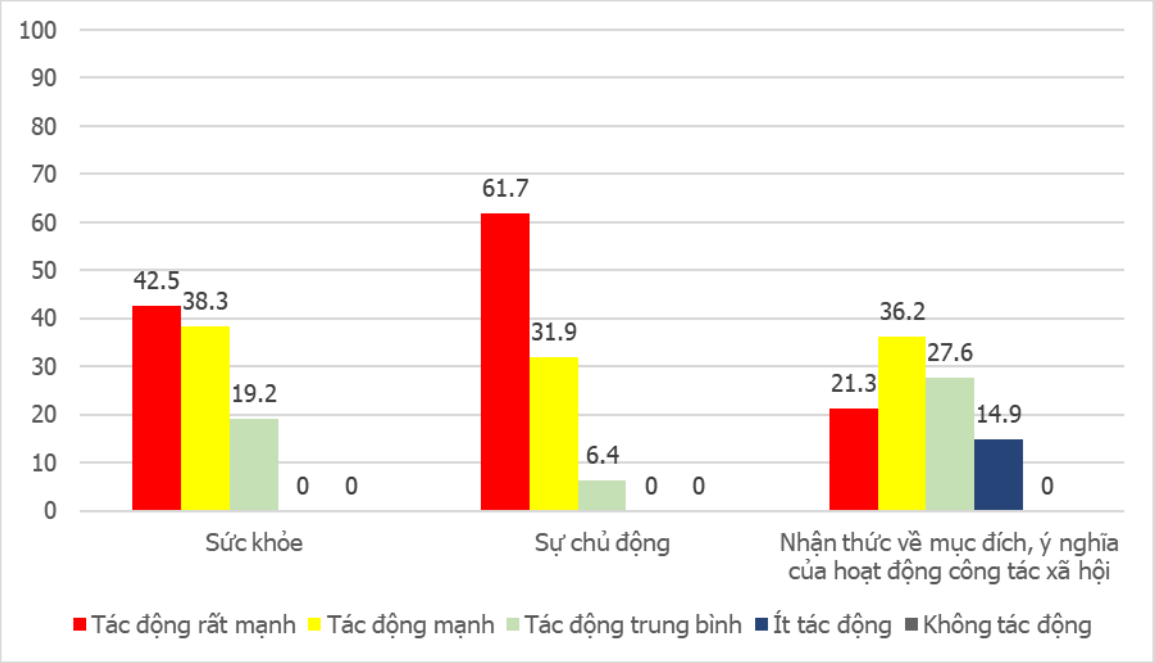

Biểu đồ 2.11. Biểu đồ thể hiện sự ảnh hưởng của bản thân người chăm sóc thay thế đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý

Nguồn: Số liệu khảo sát năm 2020

Với kết quả khảo sát ở trên, ta thấy yếu tố sức khỏe có ảnh hưởng tới bản thân người chăm sóc thay thế trong quá trình tham gia vào hoạt động hỗ trợ tâm lý, có 80.8% người chăm sóc thay thế cho rằng nó tác động rất mạnh và mạnh. Bởi khi người chăm sóc thay thế có sức khỏe tốt, họ sẽ tiếp tục làm việc, chăm sóc trẻ với một trạng thái tâm lý thoải mái, vui vẻ. P.V.S NCSTT H.N.L (39 tuổi) cho biết: *"Có sức khỏe là có tất cả chị ạ, có sức khỏe thì tôi mới cảm thấy thoải mái để chăm sóc cho các con được. Nhiều khi chỉ đau ốm, cảm cúm thông thường mà tôi cứ lo lắng sẽ lây sang cho các con. Nên tôi chỉ mong tôi và các con luôn khỏe mạnh"*

Yếu tố quan trọng nhất mà được người chăm sóc thay thế lựa chọn là sự chủ động của chính bản thân người chăm sóc thay thế (chiếm 93.6% nhận định tác động rất mạnh và tác động mạnh). Sự chủ động của người chăm sóc thay thế được thể hiện qua một số yếu tố như: Hiểu rõ những vấn đề, khó khăn mà bản thân đang gặp phải, đề cập những khó khăn đó lên những người có thẩm quyền trong Làng để kết nối đến những cơ sở đáp ứng cũng như giải quyết những vấn đề đó,… Chính sự chủ động đó sẽ khiến cho hoạt động công tác xã hội đạt được hiệu quả, giải quyết được những khó khăn mà người chăm sóc thay thế gặp phải. Góp phần giúp lãnh đạo và cán bộ Làng hiểu rõ về khó khăn của người chăm sóc thay thế, đồng thời giúp người chăm sóc thay thế nỗ lực hơn, tự tin vào bản thân hơn trong quá trình công tác, không dễ buông xuôi, bỏ cuộc trước những khó khăn, thử thách sẽ gặp phải trong quá trình làm việc.

Yếu tố thứ ba thuộc về nhận thức của người chăm sóc thay thế về mục đích, ý nghĩa của hoạt động công tác xã hội. có 57.5% người chăm sóc thay thế cho rằng khi bản thân nhận thức được những mục đích, ý nghĩa của hoạt động công tác xã hội sẽ giúp cho người chăm sóc thay thế thực hiện đúng cam kết, yêu cầu của công việc và chủ động hơn trong quá trình làm việc. Tuy nhiên, có 27.6% người chăm sóc thay thế lựa chọn yếu tố này tác động trung bình và 14.9% lựa chọn ít tác động. Khi tìm hiểu nguyên nhân người chăm sóc thay thế lựa chọn mức độ này, một số người chăm sóc thay thế cho rằng yếu tố này không ảnh hưởng quá nhiều đến việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Khi họ không biết được những mục đích, ý nghĩa của hoạt động công tác xã hội thì họ vẫn có thể chăm sóc trẻ mồ côi trong Làng với một tinh thần vui vẻ, lạc quan.

Như vậy, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Tuy nhiên, trong nghiên

cứu này, học viên tập trung vào 03 yếu tố: yếu tố thuộc về cơ chế chính sách; yếu tố thuộc về ban lãnh đạo Làng và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận và thực hiện chính sách và cuối cùng là yếu tố thuộc về bản thân người chăm sóc thay thế. Hiệu quả của các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế chịu ảnh hưởng rất nhiều bởi các yếu tố này. Trong đó, yếu tố thuộc về ban lãnh đạo Làng, cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách đóng vai trò quan trọng nhất. Chính vì vậy, cần phải tìm những điểm còn hạn chế của từng yếu tố để từ đó có những giải pháp khắc phục những hạn chế đó để đem lại hiệu quả nhất cho hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS và cho người chăm sóc thay thế một trạng thái tâm lý thật thoải mái, vui vẻ, giúp họ luôn có mối quan hệ thật tốt với mọi người xung quanh.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Ở chương 2, tác giả đã tìm hiểu tổng quan địa bàn, khách thể nghiên cứu, trình bày và phân tích kết quả nghiên cứu về thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT tại Làng trẻ em SOS Hà Nội và những yếu tố tác động đến những hoạt động đó.

Trong quá trình tìm hiểu nhu cầu, đánh giá thực trạng, đánh giá mức độ hài lòng của NCSTT về các hoạt động công tác xã hội được tác giả nghiên cứu cụ thể với các kết quả như sau: Ở nội dung thứ nhất: Hoạt động tham vấn tâm lý cho thấy nhu cầu của NCSTT là rất lớn, Làng đã tiến hành khá nhiều hoạt động tham vấn tuy nhiên vẫn chưa đạt được kết quả như ý. Ở nội dung thứ hai, hoạt động huy động nguồn lực mới tận dụng được các nguồn lực về cơ sở vật chất của Làng, còn nguồn lực tài chính từ các doanh nghiệp xung quanh Làng thì chưa được khai thác. Ở nội dung thứ ba, hoạt động giáo dục kỹ năng sống về những vấn đề mà NCSTT và trẻ mồ côi trong Làng đều gặp phải trong cuộc sống. Đây là nội dung rất quan trọng và đã được Làng quan tâm, chú trọng triển khai.

Qua phần thực trạng trên cho thấy, mặc dù có rất nhiều hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT được thực hiện, song các hoạt động đó chưa thực sự chuyên nghiệp, chưa thể đáp ứng được hết nhu cầu của NCSTT.

Có rất nhiều yếu tố tác động đến hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT tại Làng trẻ em SOS Hà Nội, tác giả đã nghiên cứu dựa trên 3 nhóm yếu tố chính: hệ thống chính sách; ban lãnh đạo làng và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách; bản thân người chăm sóc thay thế. Thông qua các yếu tố này, tác giả nhận ra yếu tố từ ban lãnh

đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách là yếu tố ảnh hưởng nhất đến hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT. Từ những yếu tố đó, tác giả đề xuất những kiến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

CHƯƠNG 3
ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI

Để nâng cao hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế, học viên đề xuất một số giải pháp chung liên quan để nhằm khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội, cụ thể như sau:

3.1. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả chất lượng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

3.1.1. Nhóm giải pháp chung

3.1.1.1. Về ban lãnh đạo Làng

Xuất phát từ thực trạng hiện tại Làng trẻ em SOS Hà Nội chưa có nhân viên CTXH chuyên nghiệp, trong khi trình độ của các cán bộ lãnh đạo, cán bộ tại Làng hầu hết được đào tạo tại chức, đào tạo từ xa, đào tạo không đúng chuyên ngành về CTXH nhưng lại đang phải thực hiện công việc chuyên môn hàng ngày thuộc lĩnh vực CTXH, dẫn đến hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT còn nhiều hạn chế. Vì vậy, ban lãnh đạo Làng cần tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn, thực hành, tham quan học hỏi mô hình, học tập trao đổi kinh nghiệm hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT ở các cơ sở khác..cho cả lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách thông qua việc mời giảng viên, tập huấn viên chuyên nghiệp về CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn

của các cán bộ, tiếp cận thực hiện chính sách, từ đó thúc đẩy hiệu quả của hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT tại Làng ngày càng cao.

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và nghĩa vụ của ban lãnh đạo Làng để thấy rõ tầm quan trọng của nghề CTXH và các hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Thứ hai, công tác cán bộ và sự phối hợp ở Làng hiện nay cũng đang là vấn đề được quan tâm. Vì hiện nay, Làng chưa có nhân viên xã hội được đào tạo chuyên nghiệp nên còn hạn chế về năng lực. Do vậy, ban lãnh đạo Làng cần chỉ đạo, quán triệt đội ngũ cán bộ thực hiện nghiêm túc và trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Thứ ba, tạo điều kiện cho người chăm sóc thay thế tham gia vào các tổ chức đoàn thể qua đó để họ có điều kiện giao lưu, học hỏi, giúp đỡ lẫn nhau giải quyết những khó khăn trong cuộc sống, và giải tỏa được tâm lý khi cần thiết.

Thứ tư, cần phối hợp với các cán bộ trong Làng thường xuyên thăm hỏi, động viên những người chăm sóc thay thế để từ đó có cơ sở để lập chương trình, kế hoạch hỗ trợ cho phù hợp.

3.1.1.2. Về phía đội ngũ cán bộ

Cán bộ nhân viên trong Làng là những người đóng vai trò rất quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT vì là người trực tiếp sử dụng năng lực, trình độ chuyên môn và kỹ năng của mình thực hiện hoạt động đó. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT cần phải có những giải pháp cụ thể đối với đội ngũ cán bộ nhân viên:

Tự ý thức nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp trong công tác

Thứ nhất, bản thân cán bộ trong Làng không ngừng trau dồi kiến thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp, học hỏi kinh nghiệm cho bản thân, khắc phục những hạn chế còn thiếu sót; thực hiện đúng, tốt và luôn cập nhật, tích cực tìm hiểu các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với NCSTT; năm rõ, xác định được nhu cầu và các nguồn lực. Khi NCSTT gặp các vấn đề khó khăn về tâm sinh lý, các cán bộ không thể giải quyết các vấn đề xã hội đó bằng kinh nghiệm vốn có mà cần phải sử dụng phương pháp tiếp cận khoa học và các công cụ nghiệp vụ. Từ đó, có sự điều chỉnh trong các chương trình, hoạt động cho hợp lý. Đó là cách để giải quyết cơ bản, bền vững, hiệu quả cao và đáp ứng được nhu cầu mới của xã hội.

Thứ hai, những cán bộ hỗ trợ, tiếp cận chính sách tại Làng cần phải tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về CTXH, về cách thức tổ chức thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý khi lãnh đạo Làng tạo điều kiện để được học tập. Đặc biệt là việc nâng cao trình độ về cách đánh giá nhu cầu của đối tượng; cách xác định, đánh giá và tiếp cận các nguồn lực cộng đồng; xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể; cách thức xây dựng và duy trì mạng lưới nguồn lực cũng như dịch vụ hỗ trợ, tham gia tích cực vào học tập kinh nghiệm, cách thức làm việc ở những cơ sở khác, nhất là những người có kinh nghiệm và thâm niên công tác.

Nâng cao hiệu quả phối hợp với các tổ chức, đoàn thể khác

Mỗi cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách cần phải tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch công tác với những hoạt động và tiêu chí cụ thể theo từng giai đoạn nhất định và luôn có sự phối kết hợp trong các hoạt động của tổ chức mình với các tổ chức, đoàn thể khác, giữa các tổ chức có thực hiện hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT với nhau, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng về quyền lợi và nghĩa vụ để tránh thực hiện

chồng chéo, rời rạc tạo tính thống nhất và nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong hoạt động hỗ trợ tâm lý cho NCSTT.

Cán bộ chính sách cơ sở trong quá trình làm việc cần phải có bản báo cáo đánh giá và phản ánh kịp thời lên cơ quan cấp trên những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách, tham mưu kịp thời cho lãnh đạo đối với hoạt động hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế nói chung để có hướng đưa ra giải pháp hỗ trợ kịp thời trong quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

3.1.1.3. Về phía bản thân người chăm sóc thay thế

Để hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT đem lại hiệu quả, cần có những giải pháp đối với bản thân NCSTT. Cụ thể:

Thứ nhất, NCSTT cần phát huy tinh thần tự lực, tự cường, chủ động trong việc tham gia các hoạt động CTXH trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT. Các hoạt động đó sẽ không mang lại hiệu quả nesu NCSTT không tham gia hoặc không tích cực tham gia. Vì vậy, những NCSTT cần phải tích cực tham gia vào các hoạt động hỗ trợ tâm lý thông qua việc chủ động tìm hiểu chế độ, chính sách; nói lên nhu cầu, mong muốn, khó khăn mình đang gặp phải; liên hệ đến các cán bộ trong Làng, ban lãnh đạo Làng để được giúp đỡ, hướng dẫn, chủ động tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ, các buổi tư vấn tâm lý cho NCSTT.

Thứ hai, chủ động tích cực trong tìm hiểu về chính sách trợ giúp NCSTT, học hỏi, tiếp thu và lĩnh hội các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ tâm lý để có thêm hiểu biết giúp họ có thể nhận biết và linh hoạt ứng phó với những tình huống, những rủi ro có thể xảy ra trong cuộc sống. Đồng thời, nhận biết và tận dụng được các nguồn lực của bản thân và gia đình, nâng cao trách nhiệm của bản thân, chủ động nỗ lực vươn lên, tránh trông chờ ỷ lại vào các chính sách và sự trợ giúp của nhà nước.

Thứ ba, không ngừng học hỏi, nâng cao nhận thức để nhìn nhận đúng về các vấn đề liên quan đến các chính sách và vai trò của các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Đồng thời, nhận biết và tận dụng được các nguồn lực của bản thân và gia đình, nâng cao trách nhiệm của chính bản thân, chủ động nỗ lực vươn lên.

Thứ tư, tích cực rèn luyện sức khỏe thể chất, luôn có thái độ lạc quan, suy nghĩ tích cực trong cuộc sống, sống hòa nhã với gia đình và cộng đồng xã hội.

Trên đây là một số giải pháp nhằm để phát triển các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT. Để thực hiện tốt các nhóm giải pháp này, cần có sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính quyền các cấp, các tổ chức, các ban ngành liên quan, bản thân NCSTT để tận dụng tối đa các nguồn lực bên trong và bên ngoài để thực hiện các giải pháp này.

3.1.2. Nhóm giải pháp đặc thù

Ở chương 2, học viên đã đánh giá thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tai Làng trẻ em SOS Hà Nội. Dựa trên kết quả đánh giá thì mỗi hoạt động đều có những điểm hạn chế cần khắc phục. Vì vậy, học viên đề xuất một số giải pháp đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả các hoạt động đó. Cụ thể như sau:

3.1.2.1. Giải pháp đối với hoạt động tham vấn

Hoạt động tham vấn tâm lý đóng vai trò quan trọng trong hoạt động hỗ trợ tâm lý cho NCSTT. Để nâng cao hiệu quả của các hoạt động này, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường tần suất các buổi tham vấn về hỗ trợ tâm lý để có nhiều NCSTT được tham gia vào hoạt động này.

Thứ hai, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham vấn một cách chuyên nghiệp và bài bản. Họ cần được đào tạo, tập huấn thêm về CTXH để

nắm bắt tâm lý, nhu cầu của NCSTT để từ đó có những thông tin tham vấn chính xác, hiệu quả cho NCSTT.

Thứ ba, huy động thêm nguồn lực về tài chính để có nguồn kinh phí tổ chức thêm nhiều các buổi tham vấn mời chuyên gia để gia tăng số lượng NCSTT được tham vấn.

3.1.2.2. Giải pháp đối với hoạt động huy động nguồn lực

Huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT là hoạt động đóng vai trò quan trọng trong việc trong việc đánh giá nhu cầu NCSTT, xác định những nguồn lực có sẵn tại Làng để từ đó lên kế hoạch huy động các nguồn lực cùng hỗ trợ tâm lý cho NCSTT. Hoạt động huy động nguồn lực tại Làng tập trung nhiều vào sử dụng các cơ sở vật chất sẵn có tại Làng để làm địa điểm tổ chức các hoạt động. Để nâng cao chất lượng hoạt động huy động nguồn lực, cần chú ý thêm như sau:

Thứ nhất, do nguồn lực con người mà cụ thể là trẻ mồ côi trong Làng tham gia vào các hoạt động huy động nguồn lực còn ít nên cần đánh giá lại vai trò của yếu tố này để từ đó huy động trẻ cùng tham gia vào các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho NCSTT.

Thứ hai, nguồn lực là các công ty, doanh nghiệp, tổ chức xung quanh Làng nhiều nhưng lại chưa tham gia đóng góp nhiều vào quỹ phúc lợi xã hội của Làng nên cần khai thác tối đa nguồn lực này để có thêm nguồn quỹ nhằm tăng hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tâm lý cho NCSTT.

3.1.2.2. Giải pháp đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống muốn đạt được hiệu quả cần phải thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, cần phải nâng cao nội dung đào tạo kỹ năng sống. Các cá nhân, tổ chức phụ trách việc giáo dục kỹ năng sống cần thay đổi hoặc bổ sung

thêm về nội dung giáo dục sao cho thật đa dạng, phong phú và thiết thực, dễ hiểu, tránh sự nhàm chán, khô cứng.

Thứ hai, cần phải sáng tạo và đa dạng trong việc lựa chọn hình thức giáo dục. Bên cạnh những hình thức giáo dục mang tính phổ biến như các buổi tập huấn, tọa đàm... thì cũng cần tăng cường tổ chức nhiều hơn các hình thức giáo dục trực tiếp thông qua các buổi nói chuyện, thảo luận nhóm, đến thăm các gia đình trong Làng.. để tạo được sức hút và nâng cao hiệu quả của hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

Thứ ba, đào tạo đội ngũ nhân sự CTXH chuyên nghiệp về giáo dục kỹ năng sống cho NCSTT. Với xu thế hiện nay, việc giáo dục kỹ năng sống đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao hơn, vì vậy đội ngũ cán bộ nhân viên trong Làng cần được trang bị đầy đủ kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực CTXH; kỹ năng lắng nghe, nói, thảo luận nhóm, viết tin bài, xử lý tình huống... để đảm bảo các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đạt kết quả cao.

3.2. Một số khuyến nghị

3.2.1. Đối với Làng trẻ em SOS Hà Nội

Thứ nhất, cần có thêm nhiều cán bộ chuyên trách tốt nghiệp ngành CTXH để chia sẻ bớt gánh nặng mà cán bộ Làng hiện nay đã và đang kiêm nhận; Tạo điều kiện cho nhân viên CTXH và các cán bộ trong Làng cũng như NCSTT được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn CTXH, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng làm việc. Phối hợp tổ chức các buổi gặp mặt, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm cho đội ngũ nhân viên CTXH, cán bộ nhân viên của các trung tâm cơ sở trong và ngoài thành phố.

Thứ hai, cần quan tâm đặc biệt, hỗ trợ tâm lý cho những NCSTT khi mới vào Làng. Khuyến khích họ bộ lộ tâm tư, nguyện vọng của để từ đó xây dựng kế hoạch phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng và khả năng của NCSTT.

Thứ ba, cần xây dựng *"phòng tham vấn"* cũng như công cụ hỗ trợ giảng dạy tâm lý tại Làng để NCSTT trực tiếp chia sẻ và tìm tới nguồn hỗ trợ tâm lý cho mình.

Thứ tư, duy trì và tăng cường các hoạt động như: văn nghệ, thể dục thể thao... Đồng thời có mối quan hệ chặt chẽ với các cơ sở xã hội khác nhau trong toàn thành phố để NCSTT có cơ hội giao lưu và phát triển nhiều hơn nữa.

3.2.2. Đối với ban lãnh đạo Làng trẻ em SOS Hà Nội

Thứ nhất, triển khai và tổ chức thực hiện đúng và đầy đủ chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước về trợ giúp xã hội đối với NCSTT.

Thứ hai, quản lý tốt các đối tượng NCSTT để xác định đúng đối tượng và thực hiện đúng và đầy đủ các khoản chi trở trợ cấp cho NCSTT.

Thứ ba, cần nhận thức đúng và đầy đủ về các hoạt động công tác xã hội, đánh giá được những lợi ích mà công tác xã hội mang lại để từ đó có các biện pháp, chương trình và kế hoạch hỗ trợ tâm lý tốt hơn cho NCSTT sao cho phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ sở.

Thứ tư, cần phải huy động sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể tại địa phương vào các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT để mang lại hiệu quả cao nhất.

3.2.3. Đối với người chăm sóc thay thế

Để hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đem lại hiệu quả thì yếu tố bản thân NCSTT giữ vai trò rất quan trọng và có ý nghĩa quyết định đến hiệu quả của hoạt động hỗ trợ tâm lý. Do đó, về phía NCSTT cần:

Thứ nhất, chủ động tìm hiểu và tiếp thu các kiến thức về hỗ trợ tâm lý thông qua tuyên truyền, báo chí... và đánh giá được tình hình của bản thân.

Thứ hai, tích cực chủ động tham gia các hoạt động của Làng để tăng cường sự giao lưu chia sẻ và có mối quan hệ tốt đẹp với mọi người xung quanh.

Thứ ba, có thái độ tích cực trong việc phối hợp với các cán bộ nhân viên trong Làng.

Thứ tư, NCSTT cần luôn có suy nghĩ lạc quan, tích cực, nhận thức được vai trò của chính bản thân mình, tham gia vào các hoạt động của Làng đầy đủ.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Như vậy trong chương 3, học viên đã đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội. Các giải pháp đưa ra bao gồm hai nhóm giải pháp: Nhóm giải pháp chung và nhóm giải pháp đặc thù.

Trong nhóm giải pháp chung, học viên đã đưa ra các giải pháp bao gồm: giải pháp về cơ chế, chính sách của Đảng; Nhà nước; Về đội ngũ nhân viên công tác xã hội; Về phía ban lãnh đạo làng; Về phía cán bộ hỗ trợ, tiếp cận và thực hiện chính sách; Về phía người chăm sóc thay thế.

Trong nhóm giải pháp đặc thù, học viên đưa ra các giải pháp đối với các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế gồm: giải pháp đối với hoạt động tham vấn tâm lý; giải pháp đối với hoạt động huy động nguồn lực; giải pháp đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

Ngoài ra, trong chương 3 học viên cũng đưa ra một số khuyến nghị với Làng trẻ em SOS Hà Nội; với ban lãnh đạo Làng; với người chăm sóc thay thế nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

KẾT LUẬN

Người chăm sóc thay thế tại các cơ sở bảo trợ xã hội là một trong những nhóm chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng yếu thế cần được trợ giúp trong xã hội. Qua khảo sát tại Làng trẻ em SOS Hà Nội cho thấy nhu cầu được hỗ trợ về tâm lý của họ là rất lớn, hoàn toàn chính đáng và cần thiết.

Luận văn với đề tài *"Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội"* đã tập trung nghiên cứu những vấn đề về lý luận và thực tiễn của các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Những nội dung cụ thể mà luận văn đã đạt được:

Thứ nhất, hệ thống hóa và phân tích các vấn đề lý luận về người chăm sóc thay thế, về hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế, về các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế, các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Đây là nền tảng vững chắc để tìm hiểu thực trạng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế và hiệu quả hỗ trợ tâm lý thực tế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội mang tới cho người chăm sóc thay thế.

Thứ hai, học viên đã nghiên cứu, đánh giá về thực trạng các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Làng đã tổ chức ba hoạt động, đó là: Hoạt động tham vấn, hoạt động huy động nguồn lực và hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế được tổ chức với tần suất còn ít và số lượng người chăm sóc thay thế tham gia vào các buổi tham vấn còn hạn chế một phần do cán bộ trong Làng còn hạn chế về kỹ năng tham vấn tâm lý nên phải

mời các chuyên gia tham vấn. Hoạt động huy động nguồn lực chưa chú ý đến việc huy động các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp xung quanh Làng cùng tham gia vào hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống là nội dung quan trọng và được Làng quan tâm, chú trọng triển khai, nội dung chủy yếu xoay quanh về những vấn đề mà NCSTT và trẻ mồ côi trong Làng đều gặp phải trong cuộc sống. Các hoạt động công tác xã hội này mang lại cho NCSTT nhiều niềm vui, quan trọng là họ có thêm nhiều cơ hội để giao lưu chia sẻ, từ đó họ sẽ có mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh, có thêm kỹ năng ứng phó với những khó khăn có thể xảy ra trong cuộc sống. Qua phần thực trạng ta thấy Làng đã tổ chức các hoạt động cụ thể phù hợp với tình hình của Làng nhưng các hoạt động mang màu sắc công tác xã hội chưa có tính chuyên nghiệp do Làng chưa có nhân viên công tác xã hội. Ngoài ra, các hoạt động cũng đã cho thấy vai trò quan trọng tạo nên hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT của ban lãnh đạo, các cán bộ. Tuy nhiên, các hoạt động vẫn còn những hạn chế là chưa thực sự thu hút hết sự tham gia của NCSTT nên chưa đem lại hiệu quả tốt nhất. Bên cạnh đó, tác giả cũng nghiên cứu các yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động hỗ trợ tâm lý cho NCSTT đó là chính sách, pháp luật của Nhà nước; yếu tố thuộc về ban lãnh đạo và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách và yếu tố cuối cùng chính là bản thân NCSTT. Yếu tố ảnh hưởng nào cũng có những mặt tích cực và mặt hạn chế nên cần phát huy các mặt tích cực và giảm bớt các mặt hạn chế của các yếu tố ảnh hưởng.

Thứ ba, xuất phát từ việc phân tích thực trạng, hiệu quả và yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho NCSTT, luận văn đề xuất các giải pháp chung và giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả

hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (2019), *Nghị định số 762/VBHN-BLĐTBXH về Quy định chính sách trợ giúp đối với đối tượng bảo trợ xã hội*

2. Chính phủ (2000), *Nghị định số 07/2000/NĐ-CP, ngày 09 tháng 03 năm 2000 về Chính sách cứu trợ xã hội*

3. Chủ nghĩa Mác – Lênin (1976), *Cơ sở phương pháp luận của tâm lý học,* NXB Hà Nội

4. Vũ Nhi Công (2009), *Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong tiến trình giúp trẻ đặc biệt khó khan hội nhập cuộc sống*

5. Tuấn Cường, *Những hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn,* tạp chí Lao động – Xã hội số 284

6. Trần Thị Khánh Dung, *Công tác xã hội nhóm đối với trẻ mồ côi từ thực tiễn Làng trẻ em SOS thành phố Vinh – tỉnh Nghệ An*, luận văn thạc sỹ công tác xã hội

7. Lê Thu Hà (2010), *Tình hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và dự báo đến năm 2020*

8. Nguyễn Trung Hải (2016), *Giáo trình phát triển cộng đồng*, NXB Dân trí

9. Hiệp hội quốc gia nhân viên công tác xã hội (IASW), Zastrow, 1996

10. Tiêu Thị Minh Hường (2014), *Giáo trình tâm lý học xã hội*, NXB Lao động – Xã hội

11. Liên Hợp Quốc (1989), *Công ước của Liên hợp Quốc về quyền trẻ em (CRC)*

12. Bùi Thị Xuân Mai (2014), *Giáo trình nhập môn công tác xã hội*, NXB Lao động – Xã hội

13. Bùi Thị Xuân Mai (2014), *Giáo trình tham vấn*, NXB Lao động – Xã hội

14. Dương Trọng Nghĩa (2019), *Công tác xã hội trong hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với trẻ em mồ côi tại Làng trẻ em SOS Thái Bình*, luận văn thạc sỹ công tác xã hội

15. Nghiên cứu của UNICEF, *Bảo vệ trẻ em ở các văn hóa khác nhau tại Djiobouti (Protection for children in especially difficult circumstances)*

16. Nghiên cứu về *"Dịch vụ của chính quyền địa phương cho trẻ em có nhu cầu ở Bắc Ireland" (Local authority services for children in need)*

17. Nguyễn Thị Oanh (1998), *Công tác xã hội đại cuonwg, Công tác xã hội cá nhân và nhóm,* NXB Giáo dục, thành phố Hồ Chí Minh

18. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2016), *Luật trẻ em*

19. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2004), *Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em*

20. Nguyễn Văn Sinh (2016), *Tổ chức và hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em mồ côi từ thực tiễn Làng trẻ em SOS Hà Nội*, luận văn thạc sỹ công tác xã hội

21. Thủ tướng Chính phủ (2005), *Quyết định số 65/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án "Chăm sóc trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em tàn tật nặng, trẻ em là nạn nhân của chất độc hóa học và trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS dựa vào cộng đồng giai đoạn 2005 – 2010*

22. Cung Kim Tiến (2002), *Từ điển triết học,* NXB Văn hóa – Thông tin

23. Lê Thị Quỳnh Trang (2018), *Quản lý công tác xã hội đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt từ thực tiễn Làng trẻ em SOS Hà Nội*, luận văn thạc sỹ công tác xã hội

Tiếng Anh

24. Werner W.Boehm, Objective of the Social Work Curriculum of the Future, Curriculum Study I – New York: Council on Social Work education 1959

25. Feyerico, 1973

Báo điện tử, internet

26. Vũ Thoa (2020), *Tham vấn là gì? Tìm hiểu tiến trình, phương pháp tham vấn tâm lý*, https://timviec365.vn/blog/tham-van-la-gi-tim-hieu-tien-trinh-phuong-phap-tham-van-tam-ly-new6511.html

PHỤ LỤC

PHIẾU KHẢO SÁT

HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG HỖ TRỢ TÂM LÝ CHO NGƯỜI CHĂM SÓC THAY THẾ TẠI LÀNG TRẺ EM SOS HÀ NỘI

(Dành cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội)

Kính chào ông/bà,

Đề tài luận văn cao học: *"Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội"* nhằm đánh giá các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế đồng thời phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến các hoạt động trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp, khuyến nghị nâng cao hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế.

Được sự đồng ý của ban lãnh đạo Làng trẻ em SOS Hà Nội, tôi trân trọng mời ông/bà tham gia trao đổi ý kiến theo nội dung các câu hỏi sau đây. Ông/bà hãy đọc và trả lời các câu hỏi sau đây bằng cách khoanh tròn hoặc tích dấu (X) vào đáp án mà mình cho là đúng (có thể chọn nhiều đáp án). Ông/bà cũng có thể ghi ý kiến khác của mình bên cạnh mỗi câu trả lời. Kết quả cuộc nghiên cứu này phụ thuộc rất nhiều vào những thông tin mà ông/bà cung cấp. Tôi xin cam kết rằng mọi thông tin sẽ được giữ bí mật và chỉ được sử dụng nhằm mục đích nghiên cứu.

Xin chân thành cảm ơn sự tham gia của ông/bà!

Phần A. Thông tin cá nhân

1. Họ và tên (không bắt buộc):.....

2. Năm sinh:.....

3. Giới tính:.....

4. Trình độ học vấn cao nhất của ông/bà:

☐	Không đi học
☐	Tiểu học
☐	Trung học cơ sở
☐	Trung học phổ thông
☐	Cao đẳng, đại học, trên đại học

Phần B. Các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

1. Hoạt động tham vấn

Câu 1*. Nhu cầu của ông/bà với hoạt động tham vấn tâm lý?*

STT	**Mức độ nhu cầu** **Các hoạt động tham vấn tâm lý**	**Rất cần thiết**	**Cần thiết**	**Bình thường**	**Không cần thiết**
1	Tham vấn tâm lý trong việc xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ				
	Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ trong gia đình				
	Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với người chăm sóc thay thế khác				
2	Tham vấn tâm lý về sức khỏe tâm thần				
	Tham vấn xây dựng tinh thần lạc quan				
	Tham vấn giúp vượt qua cảm giác chán nản, bế tắc				
3	Khác:.....				

Câu 2*: Ở Làng trẻ em SOS Hà Nội có tổ chức hoạt động tham vấn tâm lý cho người chăm sóc thay thế không?*

1. Có	2. Không

Nếu có xin ông/bà vui lòng trả lời tiếp các câu hỏi sau đây:

Câu 3. *Hoạt động tham vấn tâm lý cung cấp những nội dung gì? (Có thể chọn nhiều đáp án)*

☐	Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ trong gia đình
☐	Tham vấn hỗ trợ xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với người chăm sóc thay thế khác
☐	Tham vấn xây dựng tinh thần lạc quan
☐	Tham vấn giúp vượt qua cảm giá chán nả, bế tắc

Câu 4. *Ông/bà cho biết tổ chức, cá nhân nào ở địa phương tham gia vào hoạt tham vấn? (Có thể chọn nhiều đáp án)*

☐	Ban lãnh đạo Làng
☐	Cán bộ Làng
☐	Các cá nhân, tổ chức khác
☐	4. Khác:.....

Câu 5. *Ông/bà cho biết tần suất thực hiện các hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

☐	Một tuần/1 lần
☐	Một tháng/1 lần
☐	Một quý/1 lần
☐	Một năm/1 lần

Câu 6. *Ông/bà có hài lòng về hoạt động tham vấn trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế hiện nay không?*

☐	Rất hài lòng
☐	Hài lòng
☐	Bình thường
☐	Không hài lòng

2. Hoạt động huy động nguồn lực

Câu 7. *Nhu cầu của ông/bà với hoạt động huy động nguồn lực?*

STT	**Mức độ nhu cầu** **Các hoạt động huy động nguồn lực**	**Rất cần thiết**	**Cần thiết**	**Bình thường**	**Không cần thiết**
1	Thông qua NCSTT đại diện để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của NCSTT				
2	Sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động tham vấn, tư vấn tâm lý cho NCSTT				
3	Mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý về tư vấn cho NCSTT				
4	Liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho NCSTT				
5	Huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ xây dựng quỹ cho NCSTT				

Câu 8. *Ở Làng trẻ em SOS Hà Nội có tổ chức hoạt động kết nối nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

1. Có	2. Không

Nếu có xin ông/bà vui lòng trả lời tiếp các câu hỏi sau đây:

Câu 9. *Nội dung cụ thể của hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng? (Có thể chọn nhiều đáp án)*

☐	Thông qua NCSTT đại diện để tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu của NCSTT
☐	Sử dụng hội trường, sân chơi của Làng để tổ chức các hoạt động tham vấn, tư vấn tâm lý cho NCSTT
☐	Mời các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý về tư vấn cho NCSTT
☐	Liên hệ với các cơ sở khác để tổ chức các buổi giao lưu, tham quan, du lịch cho NCSTT
☐	Huy động các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ xây dựng quỹ cho NCSTT

Câu 10*. Ông/bà cho biết tổ chức, cá nhân nào ở Làng tham gia vào hoạt động kết nối nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

☐	1. Ban lãnh đạo Làng
☐	2. Cán bộ Làng
☐	3. Các cá nhân, tổ chức khác
☐	4. Khác:.....

Câu 11. *Ông/bà cho biết tần suất thực hiện hoạt động huy động nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

☐	Thường xuyên
☐	Thỉnh thoảng
☐	Hiếm khi
☐	Không bao giờ

Câu 12. *Ông/bà đánh giá mức độ hài lòng về các hoạt động kết nối nguồn lực trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

☐	1. Rất hài lòng
☐	2. Hài lòng

☐	3. Bình thường
☐	4. Không hài lòng

3. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Câu 13. *Nhu cầu của ông/bà đối với hoạt động giáo dục kỹ năng sống?*

STT	**Mức độ nhu cầu** / **Các nội dung**	**Rất cần thiết**	**Cần thiết**	**Bình thường**	**Không cần thiết**
1	Kỹ năng giao tiếp				
2	Kỹ năng xử lý khủng hoảng, căng thẳng				
3	Kỹ năng chăm sóc trẻ				
4	Khác:.....				

Câu 14. *Ở Làng trẻ em SOS Hà Nội có tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế hay không?*

1. Có	2. Không

Nếu có xin ông/bà vui lòng trả lời tiếp các câu hỏi sau đây:

Câu 15. *Ông/bà cho biết nội dung giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội?*

1	Kỹ năng giao tiếp			
2	Kỹ năng xử lý khủng hoảng,			

	căng thẳng			
3	Kỹ năng chăm sóc trẻ			

Câu 16. *Ông/bà cho biết tổ chức, cá nhân nào ở Làng tham gia vào hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế?*

☐	1. Ban lãnh đạo Làng
☐	2. Cán bộ Làng
☐	3. Các cá nhân, tổ chức khác
☐	4. Khác:.....

Câu 17. *Ông/bà cho biết tần suất thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho người chăm sóc thay thế?*

☐	Thường xuyên
☐	Thỉnh thoảng
☐	Hiếm khi
☐	Không bao giờ

Câu 18. *Ông/bà đánh giá mức độ hài lòng về các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

☐	1. Rất hài lòng
☐	2. Hài lòng
☐	3. Bình thường
☐	4. Không hài lòng

Phần C. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế

Câu 19. *Theo ông/bà có những yếu tố nào ảnh hưởng đến các hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?*

STT	Các yếu tố	Mức độ				
		Tác động rất mạnh	Tác động mạnh	Tác động trung bình	Ít tác động	Không tác động
Bản thân người chăm sóc thay thế						
1	Sức khỏe của người chăm sóc thay thế					
2	Sự chủ động của người chăm sóc thay thế					
3	Nhận thức về mục đích, ý nghĩa của hoạt động công tác xã hội					
4	Khác:.....					
Ban lãnh đạo Làng và cán bộ hỗ trợ, tiếp cận thực hiện chính sách						
1	Khả năng chuyên môn					
2	Thái độ làm việc					
4	Khác:.....					
Chính sách của Nhà nước trong việc hỗ trợ người chăm sóc thay thế						
1	Chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho người chăm sóc thay thế nói chung					
2	Khác:.....					

PHIẾU PHỎNG VẤN SÂU

(Dành cho người chăm sóc thay thế tại Làng)

Chào anh/chị!

Nhằm thực hiện luận văn thạc sỹ chuyên ngành Công tác xã hội với đề tài "Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội", xin anh/chị cho biết ý kiến cá nhân của mình cho các câu hỏi đặt ra dưới dây. Các thông tin mà anh/chị cung cấp chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu và đảm bảo khuyết danh.

Ngày phỏng vấn...../...../.....

1. Giới tính:
2. Tuổi:
3. Dân tộc:
4. Trình độ văn hóa:
5. Trình độ chuyên môn:
6. Số năm công tác tại Làng:
7. Anh/chị có thể chia sẻ về công việc hiện tại của mình?
8. Anh/chị có thể chia sẻ về những khó khăn mà anh/chị thường gặp phải trong quá trình thực hiện hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế? Trong những khó khăn đó, anh/chị cảm thấy điều gì là khó khăn nhất?
9. Theo anh/chị, các hoạt động như tham vấn tâm lý, kết nối dịch vụ, giáo dục kỹ năng sống có vai trò như thế nào đối với việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?
10. Theo anh/chị, những hoạt động công tác xã hội đó đã đáp ứng được nhu cầu của người chăm sóc thay thế hay chưa?

11. Theo anh/chị, cán bộ nhân viên tại Làng tác động đến hiệu quả của hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế hay không? Anh/chị hãy chia sẻ, phân tích rõ hơn về sự tác động đó.

12. Theo anh/chị, những yếu tố nào ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?

13. Anh/chị có các đề xuất, kiến nghị gì để giúp nâng cao chất lượng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?

Xin chân thành cảm ơn anh/chị đã cung cấp đầy đủ thông tin để tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu của mình!

PHIẾU PHỎNG VẤN SÂU

(Dành cho người chăm sóc thay thế tại Làng)

Chào anh/chị!

Nhằm thực hiện luận văn thạc sỹ chuyên ngành Công tác xã hội với đề tài "Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế tại Làng trẻ em SOS Hà Nội", xin anh/chị cho biết ý kiến cá nhân của mình cho các câu hỏi đặt ra dưới dây. Các thông tin mà anh/chị cung cấp chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu và đảm bảo khuyết danh.

Ngày phỏng vấn...../...../.....

1. Giới tính:
2. Tuổi:
3. Dân tộc:
4. Trình độ văn hóa:
5. Trình độ chuyên môn:
6. Số năm công tác tại Làng:
7. Anh/chị có thể chia sẻ về công việc hiện tại của mình?
8. Anh/chị có thể chia sẻ về những khó khăn mà anh/chị thường gặp phải trong quá trình thực hiện hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế? Trong những khó khăn đó, anh/chị cảm thấy điều gì là khó khăn nhất?
9. Theo anh/chị, các hoạt động như tham vấn tâm lý, kết nối dịch vụ, giáo dục kỹ năng sống có vai trò như thế nào đối với việc hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?

10. Theo anh/chị, những hoạt động công tác xã hội đó đã đáp ứng được nhu cầu của người chăm sóc thay thế hay chưa?

11. Theo anh/chị, cán bộ nhân viên tại Làng tác động đến hiệu quả của hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế hay không? Anh/chị hãy chia sẻ, phân tích rõ hơn về sự tác động đó.

12. Theo anh/chị, những yếu tố nào ảnh hưởng đến hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?

13. Anh/chị có các đề xuất, kiến nghị gì để giúp nâng cao chất lượng hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ tâm lý cho người chăm sóc thay thế?

Xin chân thành cảm ơn anh/chị đã cung cấp đầy đủ thông tin để tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu của mình!